

THÔNG BÁO MỜI THẦU

Kính mời: Quý nhà thầu

Chi nhánh Hà Tây - Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu: Thi công hàng rào bao quanh lô đất giáp MG02 và MG03

Kính mời quý Công ty tham gia chào giá gói thầu với các thông tin như sau:

- Tên gói thầu:** Thi công hàng rào bao quanh lô đất giáp MG02 và MG03
- Dự án:** Phân khu A - KĐT Dương Nội, TP Hà Nội.
- Phạm vi công việc:** Xem chi tiết bảng khối lượng và thông số kỹ thuật, hồ sơ thiết kế đính kèm.
- Thành phần, quy cách hồ sơ dự thầu:** Theo hồ sơ mời chào giá cạnh tranh (kèm theo).
- Thời gian thực hiện gói thầu:**
 - Dọn mặt bằng, thi công hàng rào
 - Cung cấp và trồng cây hoa giấy
 - Chăm sóc BH 12 tháng theo quy trình của CĐT
- Thời gian phát hành hồ sơ mời thầu:** từ 14 ngày 05 tháng 08 năm 2024.
- Thời gian nộp hồ sơ mời thầu:** Trước 17h00 ngày 09 tháng 08 năm 2024.
- Hình thức nộp hồ sơ mời thầu:**

Nhà thầu gửi file san PDF bản gốc hồ sơ dự thầu gồm:

+ Đề xuất tài chính (File PDF và file excel)

Về địa chỉ email duy nhất: bandauthaunc@namcuong.com.vn

Tiêu đề email ghi rõ: Tên Nhà thầu_ Tên gói thầu_ Đề xuất kỹ thuật/ hoặc đề xuất tài chính.

Nội dung email ghi rõ thông tin liên hệ của Nhà thầu.

Nhà thầu nộp bản cứng HSDT cho Chủ đầu tư khi có yêu cầu.

Thông tin giải đáp thắc mắc trong quá trình đấu thầu của Chủ đầu tư: Ban đấu thầu – Phòng

402, tầng 4, tòa nhà Cam Cường, km4 khu ĐTM Dương Nội, Tố Hữu, Hà Đông, Hà Nội

Số Điện thoại: 024.63251888 (máy lẻ 3092);

Trân trọng kính mời!

Nơi nhận:

- Đăng trên website Tập đoàn Nam Cường;
- Gửi Email đến toàn bộ CBNV Tập đoàn.
- Lưu: Văn thư (bản gốc)
- Lưu: Đth (bản copy)

CHI NHÁNH HÀ TÂY
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
NAM CƯỜNG HÀ NỘI



GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH
Nguyễn Đức Vinh

CHI NHÁNH HÀ TÂY - CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG HÀ NỘI

.....(3★8).....

HỒ SƠ MỜI THẦU

Gói thầu : Thi công hàng rào bao quanh lô đất giáp MG02 và MG03

Địa điểm : Phân khu A - KĐT Dương Nội, TP Hà Nội.

Hà Nội, ngày 05 tháng 08 năm 2024

CHI NHÁNH HÀ TÂY - CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG HÀ NỘI



GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH
Nguyễn Đức Vinh

Hà Nội, 2024

CHƯƠNG I: THÔNG TIN GÓI THẦU VÀ QUY ĐỊNH CHUNG VỀ HỒ SƠ

I THÔNG TIN GÓI THẦU		
1	Bên mời thầu	CHI NHÁNH HÀ TÂY - CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG HÀ NỘI
2	Gói thầu	Thi công hàng rào bao quanh lô đất giáp MG02 và MG03
3	Địa điểm	Phân khu A - KĐT Dương Nội, TP Hà Nội.
4	Nguồn vốn	Vốn tự có của chủ đầu tư, vốn vay tín dụng và vốn huy động hợp pháp.
5	Nội dung, khối lượng công việc	Theo bản BOQ và bản vẽ đính kèm
6	Tiến độ thực hiện	25 ngày
7	Sản phẩm của hợp đồng	Trồng cây đúng theo thiết kế, duy trì, chăm sóc cây phát triển tốt.
II HÌNH THỨC HỢP ĐỒNG VÀ CÁC ĐIỀU KHOẢN TÀI CHÍNH THƯƠNG MẠI		
1	Hình thức hợp đồng	Hợp đồng đơn giá cố định.
2	Các điều khoản tài chính thương mại của hợp đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng 10% - Tạm ứng: 30% giá trị hợp đồng - Bảo lãnh tạm ứng: Bằng giá trị tạm ứng - Thanh toán: Thanh toán 100% theo khối lượng hoàn thành theo từng giai đoạn - Quyết toán: Trồng đúng và đủ theo yêu cầu của CĐT, bàn giao đầy đủ hồ sơ được nghiệm thu, phê duyệt, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 100% giá trị đã thực hiện, trừ đi các khoản đã tạm ứng, thanh toán, các khoản phạt vi phạm/các nghĩa vụ tài chính/các khoản bồi thường thiệt hại (nếu có). - Bảo hành: 12 tháng và thanh toán 100% giá trị tiền bảo hành đã thực hiện 3 tháng/lần.
III NỘI DUNG HỒ SƠ CHÀO GIÁ.		
1	Bảng chào giá	- Đơn chào giá kèm theo các bảng tính chi tiết
2	Tài liệu chứng minh năng lực nhà thầu	<ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ năng lực của Nhà thầu. + Giấy dẫn ký kinh doanh + 02 hợp đồng tương tự mà nhà thầu đã hoàn thành trong 03 năm gần nhất có quy mô, tính chất tương tự với gói thầu. (bản sao y công chứng hoặc có xác nhận của Nhà thầu).
3	Hình thức nộp hồ sơ dự thầu	- Gửi toàn bộ file scan HSCG có chữ ký, đóng dấu (theo các yêu cầu của HSMCG) và gửi về địa chỉ mail:

		<u>bandauthaunc@namcuong.com.vn</u> Nhà thầu nộp bản cứng HSCG cho Chủ đầu tư khi có yêu cầu.
4	Chữ ký trong Hồ sơ dự thầu	- Đơn chào giá và các biểu mẫu khác phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu. - Chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (là người đại diện theo pháp luật của Nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ).
5	Khảo sát hiện trường	- Nhà thầu có nhu cầu khảo sát hiện trường đề nghị liên hệ: Mr Cường - SĐT: 0988.767.828 - Hoặc: Mr Hằng – Ban QL Đấu thầu SĐT: 0983.096.307
6	Thời Hạn nộp Hồ sơ chào giá	- Hồ sơ nộp trước: 17h00 ngày 09 tháng 08 năm 2024.
7	Thời gian có hiệu lực của hồ sơ chào giá	60 ngày.
IV	NỘI DUNG KHÁC	
1	Nhà thầu cần làm rõ thông tin trong Hồ sơ mời thầu	Trường hợp Nhà thầu cần làm rõ thông tin trong Hồ sơ mời thầu, mời chào giá cạnh tranh, Nhà thầu phải gửi đề nghị (một lần duy nhất) cho Bên mời thầu về việc đề nghị làm rõ HSMT, HSMCGCT (Nếu có yêu cầu cần làm rõ: mặt bằng, khối lượng...) Liên hệ: Ban Quản lý Đấu thầu; Phòng 402, Tầng 4, Tòa nhà Văn phòng Nam Cường, Km số 4 Khu Đô thị Dương Nội, Đường Tố Hữu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội; Điện thoại: 024.63251888 (máy lẻ 3175); Hằng: 0983.096.307 Email: hangqt@namcuong.com.vn

CHƯƠNG II: TÀI LIỆU THAM CHIẾU

(Kèm theo hồ sơ yêu cầu)

Bao gồm:

- Quy trình chăm sóc
- Bản vẽ.
- Bảng khối lượng

CHƯƠNG III: CÁC NỘI DUNG KHÁC

Bao gồm:

- Cam kết chính trực và bảo mật thông tin đấu thầu.
- Thông báo về chống hoạt động tham nhũng, gian lận trong công tác đấu thầu.



Kính gửi: Quý Công ty

Công ty cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội (“Tập đoàn Nam Cường”) xin gửi tới Quý Công ty lời chào trân trọng và hợp tác.

Tập đoàn Nam Cường là Tập đoàn đầu tư uy tín, hoạt động trong nhiều lĩnh vực như Bất động sản Khu đô thị, Khách sạn, Khu nghỉ dưỡng cao cấp, Giáo dục, Y tế... Chúng tôi đã và đang triển khai các Dự án lớn như: Khu đô thị mới Dương Nội, Hà Nội; Khu đô thị mới Cổ Nhuế, Hà Nội; Khu đô thị mới Mỹ Trung, Nam Định; Khu đô thị mới Hòa Vượng, Nam Định; Khu đô thị mới Thống Nhất, Nam Định; Khu đô thị mới phía Đông, Khu đô thị mới phía Tây và Tây mở rộng, TP Hải Dương; Dự án Nam Cường – Phú Quốc; Dự án Khách sạn Quốc tế Đồ Sơn, TP Hải Phòng; Bệnh viện Quốc tế Nam Cường, Hà Nội...

Với tiêu chí chất lượng, đề cao uy tín trong mọi suy nghĩ và hành động, chúng tôi luôn nỗ lực mỗi ngày để trở thành một Tập đoàn mang lại những giá trị bền vững cho cư dân và cộng đồng

Chính vì vậy, trong quá trình hoạt động, chúng tôi luôn mong muốn được hợp tác với các đối tác nghiêm túc, trung thực và đúng chuẩn mực. **Tập đoàn kiên quyết chống lại các hành động tham nhũng, gian lận, bao che, bất bình đẳng, nhằm tạo ra một môi trường cạnh tranh công bằng, minh bạch và lợi ích bình đẳng với tất cả các đối tác trong công tác đấu thầu cũng như triển khai thực hiện dự án.**

Về phía cán bộ, nhân viên của Tập đoàn: Tập đoàn đã yêu cầu cán bộ, nhân viên ký “Cam kết liêm chính” với yêu cầu không sách nhiễu nhà thầu vì động cơ cá nhân, ảnh hưởng đến uy tín của Tập đoàn. Mọi hành vi tham nhũng đều bị xử lý theo quy định nội bộ và/hoặc theo quy định của pháp luật.

Về phía đối tác, nhà thầu: Chúng tôi đề nghị các đối tác, nhà thầu khi tham gia đấu thầu, thực hiện các Dự án của Tập đoàn, tuyệt đối không tiếp xúc ngoài công việc với bất kỳ cá nhân nào thuộc Tập đoàn. Chúng tôi sẽ ký cam kết chống tham nhũng với tất cả các đối tác, nhà thầu khi phát sinh Hợp đồng/giao dịch. Hành vi tham nhũng, gian lận, tặng quà dưới mọi hình thức và bất kỳ giá trị nào đều có thể khiến đối tác, nhà thầu của chúng tôi bị loại thầu, phạt vi phạm Hợp đồng, chấm dứt Hợp đồng thầu và/hoặc bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

Tập đoàn Nam Cường rất mong nhận được sự đồng hành và ủng hộ của Quý Công ty trong các giao dịch giữa hai bên để mang lại môi trường kinh doanh lành mạnh, tích cực, vì lợi ích lâu dài và bền vững của cả hai bên.

Mọi vướng mắc cần giải quyết xin liên hệ đường dây nóng: **08 79 83 78 96.**

Kính chúc Quý Công ty ngày càng phát triển thịnh vượng và mong được hợp tác với Quý Công ty trong thời gian sắp tới!

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Văn Cường

CAM KẾT CHÍNH TRỰC VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN ĐẦU THẦU

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh/Hồ sơ mời thầu mà chúng tôi đã nhận được, Chúng tôi, Công ty (“**Bên Dự Thầu**”) cam kết:

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan.
2. Tuân thủ điều khoản chính trực và chống hối lộ :
 - 2.1 Chúng tôi/nhân viên của chúng tôi cam kết và bảo đảm rằng Bên Dự Thầu và/hoặc nhân viên của Bên Dự Thầu (sau đây gọi chung là “**Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu**”) trong quá trình đàm phán, làm việc, tham gia dự thầu với Bên Mời Thầu và/hoặc nhà tư vấn/nhân viên của nhà tư vấn của Bên Mời Thầu (sau đây gọi chung là “**Bên Có Liên Quan Của Bên Mời Thầu**”), dù trực tiếp hay gián tiếp, không thực hiện bất kỳ hành động nào dưới đây (“**Hối Lộ**”):
 - (a) chi tiền hoa hồng, thưởng hay hứa thưởng, hứa hẹn tặng quà, tiền, lợi ích vật chất và/hoặc bất kỳ vật có giá trị nào dưới bất kỳ hình thức nào cho Bên Mời Thầu hay cho Bên Có Liên Quan Của Bên Mời Thầu;
 - (b) thông đồng với Bên Có Liên Quan Của Bên Mời Thầu làm cho Bên Có Liên Quan Của Bên Mời Thầu không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ hay trái với phạm vi công việc, chức năng chuyên môn mà Bên Mời Thầu đã phân công;
 - (c) thông qua bên thứ ba để thực hiện bất kỳ hành động nào quy định tại mục (a) và (b) Khoản 2.1 của Điều này nhằm được ưu tiên trúng thầu và/hoặc để hưởng các lợi ích khác.
 - 2.2 Đồng thời, Bên Dự Thầu và/hoặc Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu cam kết sẽ thông báo ngay lập tức cho người có thẩm quyền của Bên Mời Thầu mọi hành vi, biểu hiện của Bên Có Liên Quan Của Bên Mời Thầu liên quan đến việc đòi hỏi, yêu cầu Hối Lộ trong quá trình dự thầu.
 - 2.3 Nếu Bên Dự Thầu và/hoặc Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu vi phạm điều khoản chống Hối Lộ này, Bên Dự Thầu đồng ý rằng Bên Mời Thầu có quyền tại bất kỳ thời điểm nào, áp dụng một hoặc tất cả các hành động, chế tài sau đây:
 - (a) hủy quyết định giao thầu đã trao cho Bên Dự Thầu cùng tất cả các phê duyệt, chấp thuận và các tài liệu khác mà Bên Mời Thầu đã phát hành liên quan đến việc chọn thầu mà không bị phạt vi phạm và/hoặc phải bồi thường cho Bên Dự Thầu bất kỳ khoản tiền nào;
 - (b) không cho phép Bên Dự Thầu tiếp tục tham gia đấu thầu các gói thầu của Bên Mời Thầu;
 - (c) áp dụng một khoản phạt đối với Bên Dự Thầu cho mỗi hành vi Hối Lộ tương ứng với các trường hợp như sau:
 - (i) Trường hợp gói thầu có giá trị đến 01 (một) tỷ đồng: 100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng);
 - (ii) Trường hợp gói thầu có giá trị trên 01 (một) tỷ đồng: 10% (mười phần trăm) giá trị gói thầu (không bao gồm thuế GTGT);

Bên Dự Thầu cam kết sẽ bồi thường cho Bên Mời Thầu bất kỳ và toàn bộ các thiệt hại phát sinh do việc hủy quyết định chọn thầu do hành vi Hối Lộ của Bên Dự Thầu/Nhà thầu và/hoặc Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu.

- (d) tùy thuộc vào quyết định của Bên Mời Thầu, Bên Mời Thầu được quyền xem xét, quyết định chấm dứt việc đàm phán hoặc việc thực hiện hợp đồng đang triển khai giữa Bên Mời Thầu với Bên được xem là công ty con, công ty thành viên, Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu hoặc trong cùng hệ thống của Bên Dự Thầu;
 - (e) tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của hành vi Hối Lộ, Bên Mời Thầu được quyền chuyển vụ việc Hối Lộ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật. Để làm rõ, việc chuyển hành vi Hối Lộ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền không làm thay đổi, điều chỉnh hoặc mất hiệu lực các chế tài mà Bên Dự Thầu phải gánh chịu do hành vi Hối Lộ của mình được Các Bên thống nhất quy định từ mục (a) đến mục (d) của Khoản 2.3 này.
- 2.4 Bên Dự Thầu hiểu và thừa nhận rằng hành vi Hối Lộ và các chế tài áp dụng đối với hành vi này được áp dụng với Bên Dự Thầu, Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu và nhân viên của Bên Mời Thầu có hành vi yêu cầu Hối Lộ và/hoặc hợp tác thực hiện. Do đó, Bên Mời Thầu được miễn trừ mọi trách nhiệm liên quan đến hành vi Hối Lộ của Bên Dự Thầu và/hoặc Bên Có Liên Quan Của Bên Dự Thầu.
- 2.5 Nếu nhân viên của Bên Mời Thầu đòi hỏi hối lộ, Bên Dự Thầu phải lập tức báo đến người quản lý của Bên Mời Thầu. Nếu có những nghi ngờ không minh bạch về việc chọn thầu phải báo cáo về **Đường dây nóng: 0879 837 896/0904 378 999**. Việc điều tra sẽ được tiến hành bí mật và ngay lập tức.
3. Thông tin bảo mật trong Hồ sơ mời thầu (Hồ sơ chào hàng cạnh tranh)/Hồ sơ dự thầu (Hồ sơ dự chào hàng cạnh tranh) bao gồm chi phí về tài chính, sơ đồ hoạt động, hồ sơ thiết kế, mặt bằng, báo cáo và các tài liệu có liên quan đến Dự án có được từ bất cứ nguồn thông tin nào nhưng không bao gồm các thông tin đã công bố ra công chúng.
- Theo đó, Chúng tôi/ nhân viên của chúng tôi cam kết không tiết lộ bất kỳ Thông tin bảo mật, không sao chép, mô phỏng các tài liệu, hình ảnh, Thông tin bảo mật mà Bên Giao Thầu đã cung cấp, bàn giao cho chúng tôi hoặc chúng tôi đã thu thập được trong quá trình thực hiện Hồ sơ dự thầu. Chúng tôi chỉ sử dụng các tài liệu, hình ảnh, thông tin trên chỉ cho mục đích thực hiện Hồ sơ dự thầu cho Dự án nêu tại Văn bản này.
4. Sau khi có thông báo không trúng thầu, Chúng tôi có trách nhiệm hoàn trả hoặc tiêu hủy toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến Hồ sơ mời thầu mà Bên Giao Thầu đã cung cấp, kể cả bản photo, file mềm. Chúng tôi đồng ý rằng trong trường hợp chúng tôi vi phạm một trong các cam kết nêu tại Văn bản này thì chúng tôi sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm pháp lý liên quan và bồi thường các thiệt hại phát sinh cho Bên Mời Thầu và bên thứ ba (nếu có).
- Chúng tôi cũng hiểu rằng khi Chúng tôi vi phạm bất kỳ nội dung cam kết nào theo Văn bản này thì Bên Mời Thầu có quyền thu hồi một hoặc tất cả quyết định chọn thầu đã ban hành đối với từng công trình/ dự án hoặc các công trình/ dự án có sự tham gia của chúng tôi mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào và bồi hoàn bất cứ chi phí nào cho chúng tôi. Thông báo về thu hồi quyết định giao thầu của Bên Mời Thầu với chúng tôi sẽ có hiệu lực kể từ ngày gửi.
5. Trường hợp Mời Thầu chuyển giao/ chuyển nhượng cho pháp nhân khác là công ty liên doanh, công ty liên kết, công ty thành viên, công ty con của Bên Mời Thầu hoặc pháp nhân

do Bên Mời Thầu chỉ định (“Bên tiếp nhận”) thì chúng tôi cam kết thực hiện đúng các nội dung theo Văn bản này với Bên tiếp nhận cho đến thời hạn cam kết của Văn bản này.

6. Văn bản này có hiệu lực trong vòng 3 năm kể từ ngày ký và/hoặc đến hết 01 năm kể từ ngày Bên Dự Thầu thực hiện xong Hợp đồng (trong trường hợp Bên Dự thầu được lựa chọn) tùy theo thời hạn nào đến sau.

....., Ngàytháng.....năm 2022

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Dự án: Khu ĐTM Dương Nội, Q. Hà Đông, TP Hà Nội

Hạng mục: Thi công hàng rào bao quanh lô đất giáp MG02 và MG03


Địa điểm XD: Phân khu A - Khu ĐTM Dương Nội, Q. Hà Đông, TP Hà Nội

Stt	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
	DỌN MẶT BẰNG			
1	Dọn dẹp mặt bằng; phát quang cây, cò dại khu vực lô đất giáp lô MG02 và MG03	gói	1	Khoảng 1642 m ²
	THI CÔNG HÀNG RÀO			
2	Cung cấp và thi công cột bằng thép hộp mạ kẽm 40x40x1,2mm (bao gồm phần chôn trong đất)	tấn	0,444	
3	Cung cấp, gia công và lắp đặt thanh chống xiên bằng thép hộp mạ kẽm 40x40x1,2mm	tấn	0,167	
4	Cung cấp, gia công và lắp dựng hàng rào dây thép gai mạ kẽm; dây 2,5mm	m	331,660	
5	Cung cấp, thi công thanh thép ngang D10 (sơn chống rỉ)	m	331,660	
6	Cung cấp, thi công lưới B40 mạ kẽm, ô 50x50mm, dây	m ²	165,830	
7	Cung cấp, thi công đất màu trồng cây	m ³	10,952	
8	Cung cấp và trồng cây hoa giấy: Cây dày cành tán, tổng thể tán cao 1m	cây	218	Cây trồng ươm dưỡng tốt trong chậu/túi bầu
9	Chăm sóc, bảo hành, bảo dưỡng theo yêu cầu của CĐT tính từ thời điểm nghiệm thu. Sau khi trồng 3 tháng mới nghiệm thu	tháng	12	Quy trình theo QĐ số 47 ngày 07.6.2024 vv Ban hành bộ quy trình Giám sát cây xanh khu ĐTM Dương Nội

*** Ghi chú:**

- Tất cả các mối hàn được sơn chống rỉ.
- Nhà thầu khảo sát kỹ mặt bằng hiện trạng, nguồn điện nước phục vụ thi công. Các chi phí hoàn trả mặt bằng, BPTC,... (nếu có) thì tính vào đơn giá chào thầu.
- Trồng cây: Đào đất, trồng cây, quy cách gông, chống theo HSTK. Công tác đào đất và vận chuyển đất thừa đi tính vào đơn giá.
- Chăm sóc cây theo quy định của CĐT ở QĐ 47 ngày 07/06/2024 đính kèm.

PHÊ DUYỆT


Đào Thị Quy

NG BAN QUẢN LÝ THIẾT KẾ


Hoàng Anh Dũng



Số: 47/2024/QĐ-GĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành bộ quy trình Giám sát cây xanh khu ĐTM Dương Nội

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG ĐÔ THỊ EVERGREEN

- Căn cứ Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 và các quy định hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Phát triển hạ tầng đô thị Evergreen;
- Căn cứ chức năng, quyền hạn của Giám đốc;
- Căn cứ PXL số 37/2024/EVG ngày 08/05/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bộ Quy trình giám sát cây xanh khu ĐTM Dương Nội gồm có:

1. Quy trình kiểm tra, phê duyệt cây xanh, nguyên vật liệu đầu vào.
2. Quy trình giám sát thi công hạng mục cây xanh.
3. Phụ lục và biểu mẫu kèm theo quy trình.

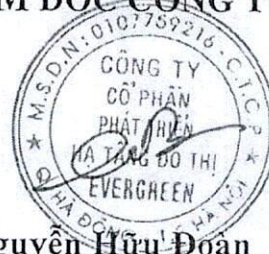
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Kế hoạch kỹ thuật và các cá nhân đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: TCHC.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Hữu Đoàn



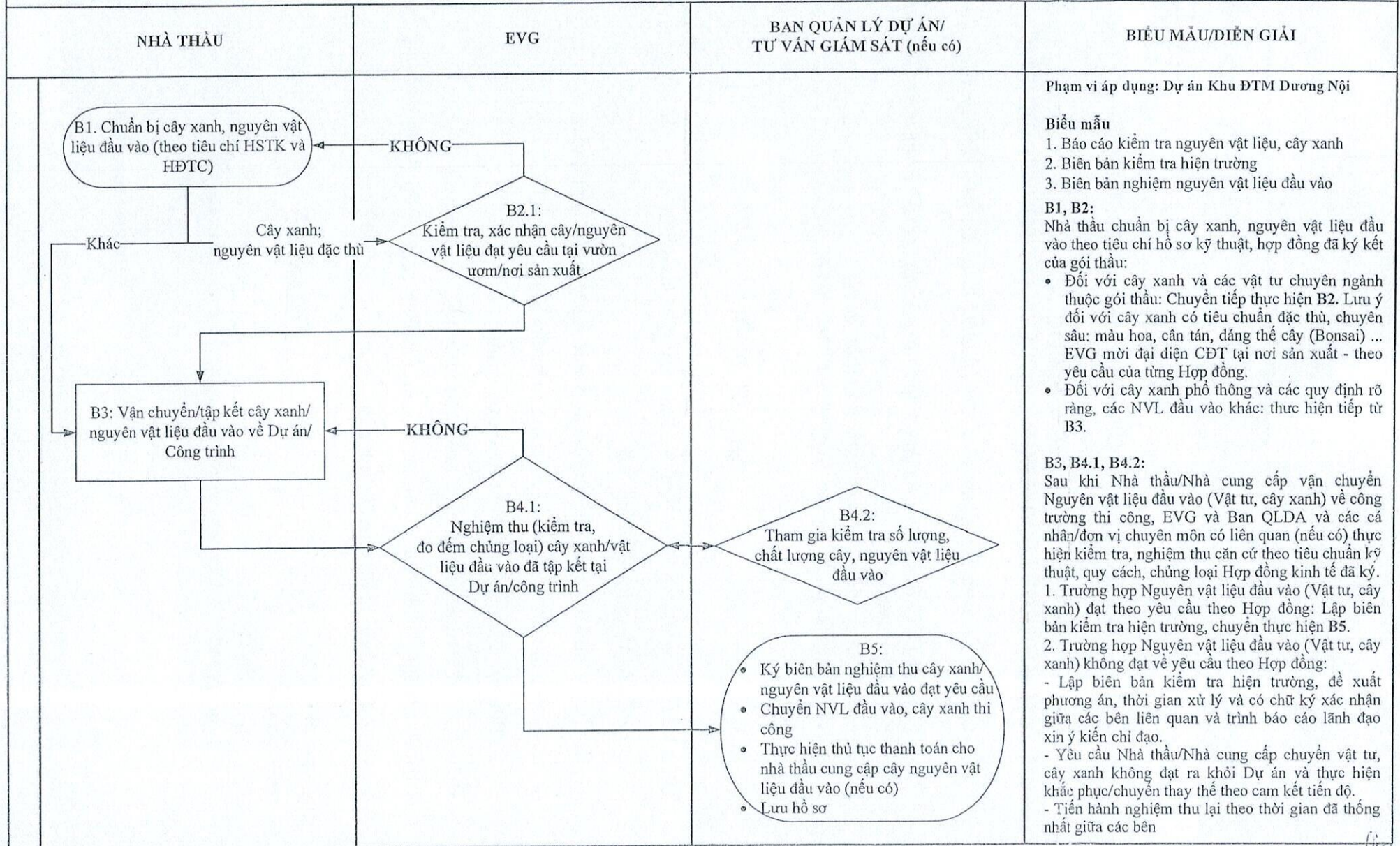
QUY TRÌNH KIỂM TRA, PHÊ DUYỆT CÂY XANH, NGUYÊN VẬT LIỆU ĐẦU VÀO

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2024/QĐ-GD ngày .../.../2024 của Giám đốc)

Mã tài liệu: EVG.QT01

Lần ban hành: 01

Ngày hiệu lực: .../.../2024



Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.

[Handwritten signature]



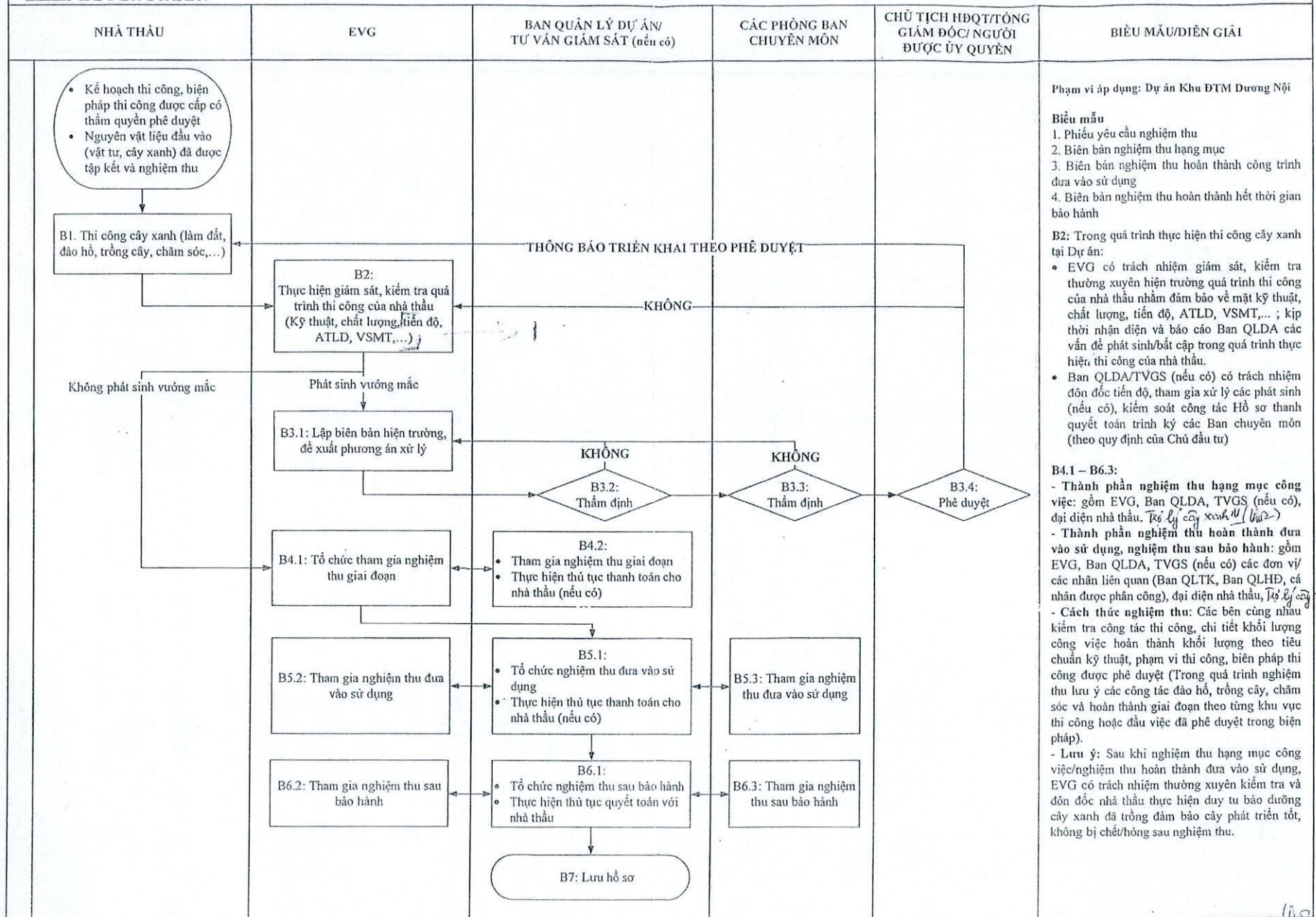
QUY TRÌNH GIÁM SÁT THI CÔNG HẠNG MỤC CÂY XANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QT.../QĐ-GD ngày .../.../2024 của Giám đốc)

Mã tài liệu: EVG.QT02

Lần ban hành: 01

Ngày hiệu lực: .../.../2024



Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.

Handwritten initials and marks at the bottom right corner.

CÔNG TY CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../BBNTVL/HD...../.....

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

BIÊN BẢN
NGHIỆM THU VẬT LIỆU ĐẦU VÀO

Gói thầu:

Căn cứ:

- Hợp đồng số giữa và Công ty
- Khối lượng yêu cầu cung cấp cây theo tiến độ thực tế;
- Khối lượng giao hàng thực tế được bàn giao và xác nhận giữa hai bên,

Hôm nay, ngày tháng năm 202....., tại địa điểm nhận hàng của CN Hà Tây - Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội, chúng tôi gồm có:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A (BÊN.....):

Đơn vị :

Địa chỉ :

- Ông/Bà:..... - Chức vụ:
- Ông/Bà:..... - Chức vụ:
- Ông/Bà:..... - Chức vụ:

II. ĐẠI DIỆN BÊN B (BÊN BÁN HÀNG):

Đơn vị :

Địa chỉ :

- Ông/Bà:..... - Chức vụ:
- Ông/Bà:..... - Chức vụ:
- Ông/Bà:..... - Chức vụ:

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ NỘI DUNG NGHIỆM THU:

Thời gian bắt đầu : Vào.....(h). Ngày tháng năm 202...

Thời gian kết thúc : Vào.....(h). Ngày tháng năm 202....

Địa điểm :

Qua kiểm tra thực tế hai bên thống nhất nội dung nghiệm thu như sau:

+

Bên B đã tập kết và bàn giao hàng số lượng và đảm bảo chất lượng sản phẩm cho bên A như sau:

Stt	Hạng mục/ Chủng loại cây	Chi tiết, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng Hợp đồng	Số lượng nghiệm thu thực tế	Ghi chú
1		Quy cách cây: Dg:..... cm, Dt: ≥m, Hvn: m, Hpc: m, Hlt: m; Tán cân đối.	Cây			
2						
3						

IV. NỘI DUNG KẾT LUẬN KHÁC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngàytháng.....năm.....

Ngàytháng.....năm.....

Handwritten mark

Số:...../BBNTH/HD...../.....

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

BIÊN BẢN

NGHIỆM THU HOÀN THÀNH HẠNG MỤC CÔNG VIỆC

Gói thầu:

Căn cứ:

- Hợp đồng số giữa và Công ty
- Phiếu yêu cầu nghiệm thu;
- Biện pháp thi công, Nhật ký thi công, Bản vẽ thi công (được phê duyệt/ nếu có)
- Khối lượng giao hàng thực tế được bàn giao và xác nhận giữa hai bên,

Hôm nay, ngày tháng năm 202....., tại địa điểm nhận hàng của CN Hà Tây - Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội, chúng tôi gồm có:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A (BÊN MUA HÀNG/ BÊN GIAO THẦU):

Đơn vị :

Địa chỉ :

- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Trợ lý CXCQ (nếu có)
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: CB Ban QLDA
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: CB TVGS (nếu có)

II. ĐẠI DIỆN BÊN B (BÊN BÁN HÀNG/ BÊN NHẬN THẦU):

Đơn vị :

Địa chỉ :

- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Chỉ huy trưởng/ CBKT
- Ông/Bà:..... - Chức vụ:
- Ông/Bà:..... - Chức vụ:

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ NỘI DUNG NGHIỆM THU:

Thời gian bắt đầu : Vào.....(h). Ngày tháng năm 202...

Thời gian kết thúc : Vào.....(h). Ngày tháng năm 202....

Địa điểm :

Qua kiểm tra thực tế hai bên thống nhất nội dung nghiệm thu như sau:

Bên B đã tập kết và bàn giao hàng số lượng và đảm bảo chất lượng sản phẩm cho bên A như sau:

Stt	Chủng loại cây/ Hạng mục công việc	Chi tiết, quy cách/ Diễn giải	Đơn vị tính	Số lượng Hợp đồng	Số lượng nghiệm thu thực tế	Ghi chú
1	Chủng loại cây	Quy cách cây: Dg:..... cm, Dt: ≥m, Hvn: m, Hpc: m, Hlt: m; Tán cân đối.	Cây			
2	Hoặc hạng mục công việc	Đắp đất theo cao độ thiết kế/ bàn giao	M3			
	Cây bóng mát/cây bụi/cây thảm/cỏ	Trồng cây bóng mát (Cây A)	Cây			
		Trồng cây bụi (Cây B)	Cây/bụi /khóm			
		Trồng cây thảm/cỏ	M2			

IV. NỘI DUNG KẾT LUẬN KHÁC (NẾU CÓ):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký và ghi rõ họ tên)

CB Ban QLDA

CB TVGS (nếu có)

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngàytháng.....năm.....

Ngàytháng.....năm.....

Số:...../BBNTHHTGD/HD.../.....

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

BIÊN BẢN

NGHIỆM THU HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN TRỒNG ĐÚNG VÀ ĐỦ

Gói thầu:

.....

Căn cứ:

- Hợp đồng số giữa và Công ty
- Phiếu yêu cầu nghiệm thu;
- Biện pháp thi công, Nhật ký thi công, Bản vẽ thi công (được phê duyệt/ nếu có), Bản vẽ hoàn công/bản vẽ hiện trạng/ ảnh chụp (nếu có), Hồ sơ Pháp lý (nếu có), Hồ sơ chất lượng (nếu có);
- Các Biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc,

Hôm nay, ngày tháng năm 202....., tại địa điểm nhận hàng của CN Hà Tây - Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội, chúng tôi gồm có:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A (BÊN GIAO THẦU):

Đơn vị :

Địa chỉ :

- Ông/Bà:..... Chức vụ: PT Ban/ TB. QLDA
- Ông/Bà:..... Chức vụ: Trợ lý CXCQ (nếu có)
- Ông/Bà:..... Chức vụ: CB Ban QLDA
- Ông/Bà:..... Chức vụ: CB TVGS (nếu có)

II. ĐẠI DIỆN BÊN B (BÊN NHẬN THẦU):

Đơn vị :

Địa chỉ :

- Ông/Bà:..... Chức vụ: Giám đốc
- Ông/Bà:..... Chức vụ: Chỉ huy trưởng/ CBKT

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ NỘI DUNG NGHIỆM THU:

Thời gian bắt đầu : Vào.....(h). Ngày tháng năm 202...

Thời gian kết thúc : Vào.....(h). Ngày tháng năm 202....

Địa điểm :

Qua kiểm tra thực tế hai bên thống nhất nội dung nghiệm thu như sau:

Bên B đã tập kết và bàn giao hàng số lượng và đảm bảo chất lượng sản phẩm cho bên A như sau:

Stt	Chủng loại cây/ Hạng mục công việc	Chi tiết, quy cách	Đơn vị tính	Số lượng Hợp đồng	Số lượng nghiệm thu thực tế	Ghi chú
1	Hạng mục công việc	Đắp đất theo cao độ thiết kế/ bàn giao	M3			
2	Cây bóng mát	Trồng cây bóng mát (Cây A)	Cây			
3	Cây bụi	Trồng cây bụi (Cây B)	Cây/bụi /khóm			
4	Cây thảm/ cỏ	Trồng cây thảm/cỏ	M2			

IV. NỘI DUNG KẾT LUẬN KHÁC (NẾU CÓ):

.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký và ghi rõ họ tên)

PT Ban/TB QLDA

CB TVGS (nếu có)

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ngàythángnăm.....

Ngàythángnăm.....

CÔNG TY CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BBNTBH/HD.../.....

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

BIÊN BẢN
NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH HẾT THỜI GIAN
BẢO HÀNH

Gói thầu:

Căn cứ:

- Hợp đồng số giữa và Công ty
- Phiếu yêu cầu nghiệm thu;
- Biện pháp thi công, Nhật ký thi công, Bản vẽ thi công (được phê duyệt/ nếu có), Bản vẽ hoàn công/bản vẽ hiện trạng/ ảnh chụp (nếu có), Hồ sơ Pháp lý (nếu có), Hồ sơ chất lượng (nếu có), Nhật ký duy trì bảo hành;
- Biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng,

Hôm nay, ngày tháng năm 202....., tại địa điểm Công trường/ Dự án (Bên A): CN Hà Tây - Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội, chúng tôi gồm có:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A (BÊN GIAO THẦU):

Đơn vị :

Địa chỉ :

- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Giám đốc
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Trợ lý CXCQ (nếu có)
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: TB/PT Ban QLDA
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: TB/PT Ban QLHD
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Trưởng đoàn TVGS (nếu có)
- Ông/Bà:..... - Chức vụ:

II. ĐẠI DIỆN BÊN B (BÊN NHẬN THẦU):

Đơn vị :

Địa chỉ :

- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Giám đốc
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Chỉ huy trưởng/ CBKT

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ NỘI DUNG NGHIỆM THU:

Thời gian bắt đầu : Vào.....(h). Ngày tháng năm 202...

Thời gian kết thúc : Vào.....(h). Ngày tháng năm 202....

Địa điểm :

Qua kiểm tra thực tế hai bên thống nhất nội dung nghiệm thu công trình hết thời gian bảo hành theo quy định Hợp đồng:

Tiến độ thi công

Thời gian nghiệm thu hoàn thành giai đoạn:

Thời gian nghiệm thu đưa vào sử dụng:

Thời gian chăm sóc bảo hành:

Đồng ý nghiệm thu

Không đồng ý nghiệm thu

IV. NỘI DUNG KẾT LUẬN KHÁC (NẾU CÓ):

.....
.....
.....
.....
.....

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN TVGS (nếu có)
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ngàytháng.....năm.....

Ngàytháng.....năm.....

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ngàytháng.....năm.....

✍

Số:...../BBNTSD/HD...../.....

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

BIÊN BẢN

NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

Gói thầu:

Căn cứ:

- Hợp đồng số giữa và Công ty
- Phiếu yêu cầu nghiệm thu;
- Biện pháp thi công, Nhật ký thi công, Bản vẽ thi công (được phê duyệt/ nếu có), Bản vẽ hoàn công/bản vẽ hiện trạng/ ảnh chụp (nếu có), Hồ sơ Pháp lý (nếu có), Hồ sơ chất lượng (nếu có);
- Biên bản nghiệm thu hoàn thành giai đoạn đúng và đủ,

Hôm nay, ngày tháng năm 202....., tại địa điểm Công trường/ Dự án (Bên A): CN Hà Tây - Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội, chúng tôi gồm có:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A (BÊN GIAO THẦU):

Đơn vị :

Địa chỉ :

- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Giám đốc
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Trợ lý CXCQ (nếu có)
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: TB/PT Ban QLDA
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: TB/PT Ban QLHD
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Trưởng đoàn TVGS (nếu có)
- Ông/Bà:..... - Chức vụ:

II. ĐẠI DIỆN BÊN B (BÊN NHẬN THẦU):

Đơn vị :

Địa chỉ :

- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Giám đốc
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Chỉ huy trưởng/ CBKT

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ NỘI DUNG NGHIỆM THU:

Thời gian bắt đầu : Vào.....(h). Ngày tháng năm 202...

Thời gian kết thúc : Vào.....(h). Ngày tháng năm 202....

Địa điểm :

Qua kiểm tra thực tế hai bên thống nhất nội dung nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng:

Đồng ý nghiệm thu

Không đồng ý nghiệm thu

IV. NỘI DUNG KẾT LUẬN KHÁC (NẾU CÓ):

.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN TVGS (nếu có)
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ngàytháng.....năm.....

Ngàytháng.....năm.....

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ngàytháng.....năm.....



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/06/2014

Lần ban hành: 02

TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU CÔNG TÁC THI CÔNG; CÔNG TÁC CHĂM SÓC, BẢO DƯỠNG VÀ BẢO HÀNH CẢNH QUAN CÂY XANH; VỆ SINH MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ

I GIAI ĐOẠN THI CÔNG:

1. NGHIỆM THU VẬT LIỆU ĐẦU VÀO:

Công tác nghiệm thu vật tư đầu vào căn cứ vào Phạm vi công việc của Hợp đồng.

2. NGHIỆM THU HOÀN THÀNH HẠNG MỤC CÔNG VIỆC:

Công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công việc căn cứ vào Phạm vi công việc của Hợp đồng theo từng đầu mục lớn:

- Hoàn thành công tác vệ sinh, dọn dẹp mặt bằng, bóc chuyển lớp đất mặt hoặc trạc thải đến cao độ yêu cầu để chuyển sang giai đoạn thi công tiếp theo,

- Hoàn thành công tác cung cấp và thi công đất màu để chuyển sang giai đoạn tiếp theo,

- Hoàn thành công tác cung cấp thi công cây bóng mát / *đảm bảo chất lượng chuyên thi công cây bóng mát...*

- Hoàn thành công tác cung cấp thi công cây bụi, cây thảm, cỏ...

...

3. NGHIỆM THU HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN TRỒNG ĐÚNG TRỒNG ĐỦ:

Nghiệm thu tổng thể tất cả các giai đoạn công việc trong quá trình thi công.

3.1. Nghiệm thu cây bóng mát:

- Đảm bảo cây xanh lá (hoặc tươi theo màu lá đặc trưng của cây), phát triển tốt.

- Đảm bảo vệ sinh sạch cây phụ ký sinh, ký sinh trên cây.

- Kiểm soát sâu bệnh và tình trạng cây: Đảm bảo cây không bị sâu bệnh tấn công.

- Đảm bảo và khắc phục, phục hồi cây đổ sau mưa bão gây ra.

- Cắt tỉa, vệ sinh cành nhánh khô, cành/chồi bất định mọc từ thân chính, cành

nhánh thừa.

3.2. Nghiệm thu cây bụi, cây bụi thảm, cây bụi viên, cây dây leo:

- Đảm bảo cây xanh lá (hoặc tươi theo màu lá đặc trưng của cây), phát triển tốt.

- Đảm bảo vệ sinh sạch cây phụ ký sinh, ký sinh trên cây.

- Kiểm soát sâu bệnh và tình trạng cây: Đảm bảo cây không bị sâu bệnh tấn công.

- Đảm bảo và khắc phục, phục hồi cây đổ sau mưa bão gây ra.

- Cắt tỉa, vệ sinh cành/ nhánh/ lá khô, cành/chồi/ bất định mọc từ thân chính, cành

nhánh thừa.

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/10/2024

Lần ban hành: 02

3.3. Nghiệm thu thảm cỏ:

- Đảm bảo mặt bằng thảm cỏ bằng phẳng.
- Đảm bảo thảm cỏ phát triển tốt (độ phủ kín của thảm cỏ theo thiết kế và theo tiến độ phát triển).
- Kiểm soát sâu bệnh và tình trạng của thảm cỏ: Đảm bảo thảm cỏ không bị sâu bệnh tấn công.

3.4. Nghiệm thu cây nội thất:

- Đảm bảo cây xanh lá, phát triển tốt.
- Vệ sinh cây và chậu cây sạch sẽ.

3.5. Công tác vệ sinh cỏ dại, rác:

- Vệ sinh sạch cỏ dại, cây bụi dại toàn bộ diện tích thi công theo phạm vi Hợp đồng
- Vệ sinh sạch rác do hoạt động duy tu cây xanh tạo ra ngay sau khi kết thúc công việc hàng ngày.
- Vệ sinh rác phát sinh thu gom chuyển về khu tập kết và vận chuyển rác về nơi xử lý hàng ngày toàn bộ diện tích thi công theo phạm vi Hợp đồng.

IV. GIAI ĐOẠN CHĂM SÓC, BẢO DƯỠNG, BẢO HÀNH CẢNH QUAN CÂY XANH VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ:

1. PHẠM VI CÔNG VIỆC, TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT CHĂM SÓC, BẢO DƯỠNG CẢNH QUAN CÂY XANH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG KHU ĐÔ THỊ:

1.1. Phạm vi công việc chăm sóc bảo dưỡng:

1.1.1. Cây bóng mát:

- Tưới nước: Đảm bảo cây sinh trưởng và phát triển tốt.
- Bón phân: Đảm bảo cây sinh trưởng và phát triển tốt.
- Cắt tỉa cành: Theo yêu cầu kỹ thuật
- Phòng trừ sâu bệnh: Đảm bảo cây sinh trưởng và phát triển tốt, không sâu bệnh phá hoại.
- Cọc chống và cây buộc: Theo yêu cầu thực tế, đảm bảo cây không ngã đổ, và dựng chống khi cây bị ngã đổ.
- Thay thế cây chết, cây yếu, cây kém phát triển.
- Săm xới đất, làm bồn cây, duy trì đất trong bồn cây luôn thấp hơn mặt bồn cây từ 5-7cm và vệ sinh cỏ dại, rác.

1.1.2. Đối với cây bụi và cây leo:

- Tưới nước: Đảm bảo cây sinh trưởng và phát triển tốt.
- Bón phân: Đảm bảo cây sinh trưởng và phát triển tốt.
- Cắt tỉa cành: Theo yêu cầu kỹ thuật

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/06/2024

Lần ban hành: 02

- Phòng trừ sâu bệnh: Đảm bảo cây sinh trưởng và phát triển tốt, không sâu bệnh phá hoại.

- Thay thế cây chết, cây yếu, cây kém phát triển
- Săm xới đất, làm bồn cây và vệ sinh cỏ dại, rác.

1.1.3. Đối với cỏ:

- Tưới nước: Đảm bảo cây sinh trưởng và phát triển tốt.
- Bón phân: Đảm bảo cây sinh trưởng và phát triển tốt.
- Phòng trừ sâu bệnh: Đảm bảo thảm cỏ sinh trưởng và phát triển tốt, không sâu bệnh phá hoại.

- Cắt cỏ: Bảo đảm chiều cao theo tiêu chuẩn kỹ thuật.
- Thay thế những vị trí cỏ chết hoặc không phát triển tốt.
- Bổ sung phân bón điều chỉnh chế độ tưới nước với những vị trí thảm cỏ không phát triển tốt.

- Săm xới đất và vệ sinh cỏ dại, rác.

1.1.4. Đối với cây nội thất:

- Tưới nước: Đảm bảo cây sinh trưởng và phát triển tốt.
- Bón phân: Đảm bảo cây sinh trưởng và phát triển tốt.
- Đào cây: Đảm bảo cây luôn sinh trưởng và phát triển tốt
- Vệ sinh cây: loại bỏ hết những bụi bẩn và vệ sinh chậu cây để giúp cho căn phòng thêm sạch đẹp.

- Chuyển chậu cây khi phát hiện cây bị bệnh. Phun thuốc phòng trừ sâu bệnh ngay khi phát hiện có sâu bệnh tấn công cây.

- Cắt tỉa được thực hiện khi có lá vàng và cây phát triển không cân đối so với hình thái của cây.

1.1.5. Vệ sinh:

- Vệ sinh rác do hoạt động duy tu cây xanh, thu gom chuyển về khu tập kết và vận chuyển rác về nơi xử lý.

- Vệ sinh sạch rác khu đô thị theo từng lần lặp, thu gom chuyển về khu tập kết và vận chuyển rác về nơi xử lý (áp dụng cho những Hợp đồng có nội dung Vệ sinh môi trường đô thị).

- Vệ sinh rác phát sinh thu gom chuyển về khu tập kết và vận chuyển rác về nơi xử lý.

Lưu ý: Rác ở đây được hiểu là toàn bộ những gì không phải là tài sản của Chủ đầu tư khi bàn giao cho nhà thầu trong phạm vi gói thầu nhà thầu quản lý, thực hiện công việc (VD: trạc thải, rác thải sinh hoạt, đất đá tích tụ trên vỉa hè và lòng đường, lá cây, cỏ dại...)

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 09/6/2024

Lần ban hành: 02

1.2. Tiêu chuẩn kỹ thuật chăm sóc bảo dưỡng cây xanh:

1.2.1. Tiêu chuẩn kỹ thuật chăm sóc bảo dưỡng cây bóng mát:

- Đảm bảo cây xanh lá (hoặc tươi theo màu lá đặc trưng của cây), phát triển tốt, cành tán cây cân đối.
- Đảm bảo vệ sinh sạch cây phụ ký sinh, ký sinh trên cây.
- Kiểm soát sâu bệnh và tình trạng cây: Đảm bảo cây không bị sâu bệnh tấn công.
- Đảm bảo cho sự tăng trưởng của cây theo đúng yêu cầu kỹ thuật: cây trồng tăng trưởng chiều cao theo kỹ thuật 0,2m- 0,5m và đường kính các cây tăng tối thiểu 0,5cm/1 cây (đối với năm đầu) và 1cm/ 1 cây đối với những năm tiếp theo.
- Đảm bảo bộ rễ cây phát triển tốt so với bộ rễ ban đầu.
- Đảm bảo và khắc phục, phục hồi cây đổ sau mưa bão gây ra.
- Gia cố lại cọc chống và cắt tia cành tán theo yêu cầu kỹ thuật, tạo hình dáng cân đối cho cây.
- Nhà thầu bảo đảm toàn bộ tay tán, nhánh ngọn của cây sau khi xăm xói.
- Quản lý toàn bộ số cành lá các cây gần hệ thống đèn điện, bảo đảm chúng không che phủ đèn điện và thu dọn toàn bộ cành lá rơi rụng sau khi cắt bỏ.
- Tán cây phải bảo đảm giữ nguyên hình dáng tự nhiên, không cắt ngọn quá 40% tổng chiều cao của cây. Trong trường hợp đặc biệt, Chủ đầu tư sẽ quyết định khoảng cách cắt ngọn trong mùa mưa bão.
- Cắt bỏ cành nhánh bị sâu bệnh không có khả năng phục hồi, khô, cành/chồi bất định mọc từ thân chính, cành nhánh thừa, cản trở giao thông.
- Cắt tia tạo dáng cây bảo đảm sự thống nhất với mỗi chủng loại.
- Cắt bỏ cành nhánh gây ảnh hưởng đường điện, biển báo, tầm nhìn, giao thông và các công trình khác... tạo dáng theo điều kiện thực tế.
- Việc cắt tia phải đúng kỹ thuật, có thẩm mỹ, không để cành bị tét ảnh hưởng tới thân chính, xử lý vết cắt tránh mầm bệnh.
- Trường hợp cần cắt tia > 25%, nâng cao chiều cao phân nhánh phải thông báo trước với Chủ đầu tư.

1.2.2. Tiêu chuẩn kỹ thuật chăm sóc bảo dưỡng cây bụi và cây leo:

- Cắt tia cây:
 - + Đối với cây cắt côn (cắt tia theo khuôn hình): Cây cắt tia trong quá trình chăm sóc bảo dưỡng phải được cắt đảm bảo không quá 10cm so với lần cắt trước hoặc theo yêu cầu của thiết kế và Chủ đầu tư để phù hợp với cảnh quan.
 - + Đối với cây cắt tia theo dáng tự nhiên (giống cây bóng mát nhưng là phiên bản thu nhỏ): Cắt loại bỏ cành dăm, cắt loại bỏ cành bất định, cắt loại bỏ những cành phát triển kém, cắt tia tạo tán, kiểm soát chiều cao theo yêu cầu.

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 07.1.6.2024

Lần ban hành: 02

- Toàn bộ phần cây cắt tía, rác thải do công tác duy tu phải được di chuyển ra khỏi công trường ngay sau khi thi công.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm bổ sung phân bón sau khi cắt tía.

- Bổ sung lớp đất mặt bên dưới những cây có nguy cơ bị chết hoặc phát triển không tốt.

- Điều chỉnh các loại cây leo để phủ xanh các bức tường và các khu vực yêu cầu.

- Đảm bảo cây duy trì xanh và phát triển tốt từ tháng 3 đến tháng 11.

- Đảm bảo cây ổn định từ tháng 12 đến tháng 02.

- Đảm bảo mật độ khoảng cách cây để nhánh vừa đủ phủ xanh bề mặt.

- Đảm bảo kiểm soát dịch bệnh của cây trong tháng.

1.2.3. Tiêu chuẩn kỹ thuật chăm sóc bảo dưỡng cỏ:

- Công việc cắt tía được thực hiện thường xuyên. Trước khi cắt cỏ, thảm cỏ phải được nhặt bỏ cỏ dại.

- Việc cắt cỏ bằng máy hoặc thủ công, tùy từng trường hợp cụ thể sẽ phải được sử dụng để thực hiện công việc cắt cỏ để duy trì chiều cao của thảm cỏ. Luôn duy trì chiều cao $h < 4\text{cm}$ đối với cỏ lông heo, $h < 8\text{cm}$ đối với cỏ lá gừng, $h < 15\text{cm}$ đối với cỏ đậu, mười giờ, $h < 20\text{cm}$ đối với cúc lá nhám. Cỏ luôn được chặt lè 5-10cm so với mép bó vỉa, từ 10-15cm so với mép bồn hoa, 20-30cm so với gốc cây.

- Toàn bộ số cỏ chết sẽ được thay thế bằng chi phí Nhà thầu.

- Toàn bộ công việc cắt cỏ không được làm ảnh hưởng tới cây bóng mát hay gây thiệt hại cho cây nền và cây bụi. Toàn bộ các cây bị chết do cắt tía phải được thay thế ngay bằng chi phí Nhà thầu.

1.2.4. Tiêu chuẩn kỹ thuật chăm sóc bảo dưỡng cây nội thất:

- Đảm bảo cây xanh lá, phát triển tốt.

- Vệ sinh cây và chậu cây sạch sẽ.

1.2.5. Tưới nước:

- Tưới nước duy trì độ ẩm trong đất cho toàn bộ diện tích (không để đất bị khô) nhằm đảm bảo điều kiện tốt nhất cho điều kiện phát triển của cây trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng. Trong trường hợp quá trình thích nghi của cây, Nhà thầu được chỉ định yêu cầu thực hiện việc tưới nước đều đặn hàng ngày bằng tay, hệ thống tưới nước tự động hoặc dùng xe téc...

- Mùa hè và mùa thu phải tưới vào sáng sớm hoặc chiều muộn, mùa đông buổi sáng tưới muộn hơn và buổi chiều tưới sớm hơn.

- Nếu không khí quá khô thì cần tưới lên lá xung quanh cây nhằm giảm nhiệt độ, tăng độ ẩm, rửa sạch bụi bẩn, tốt cho quá trình hô hấp, tăng quá trình quang hợp của cây.

- Lượng nước tưới đảm bảo tối thiểu thấm thấu 200mm lớp đất mặt với cây bụi và cỏ; 500mm với cây bóng mát.

- Rửa và vệ sinh phần đất cát, phân bón, rác chảy tràn ra đường và phần công

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/6/2024

Lần ban hành: 02

trình cứng trong gói thầu măng xanh.

- Tăng cường tưới nước vào sáng sớm và chiều tối, hạn chế tưới vào thời điểm nắng gắt.

- Vào mùa cây thay lá, sẽ kiểm tra kỹ cây bị vàng lá, khô do thiếu nước hay do hiện tượng thay lá tự nhiên.

1.2.6. Bón phân:

- Nhà thầu phải thông báo lịch bón phân và hạng mục công việc, khu vực bón phân cho Chủ đầu tư biết để kiểm tra công việc hoàn thành.

- Phân bón hóa học, phân vi sinh, phân hữu cơ đã qua xử lý... không gây mùi.

- Mùa xuân và mùa hè cần bón nhiều phân vì thời gian này cây sinh trưởng mạnh, mùa thu và mùa đông cây sinh trưởng chậm nên bón ít hơn.

- Thời điểm bón phân tốt nhất vào chiều muộn, những lúc thời tiết mát, trước và sau mưa, không được bón vào lúc giữa trưa nắng nóng, nhiệt độ cao vì có thể gây chết cây. Cần bón nhiều khi cây chuẩn bị ra chồi mới, ra nụ, khi cây vàng lá và khi cây kết thúc ra hoa.

- Bón phân cần bón sâu và xa hơn vùng rễ cây phân bố tập trung để làm cho bộ rễ phát triển, lan rộng. Cây sau khi được bón phân, cần cung cấp đủ nước để tránh hiện tượng xót, chết cây.

- Vào mùa khô nên bổ sung thêm chất giữ ẩm (sơ dừa, cò mục...) để tăng cường độ ẩm.

1.2.7. Kiểm soát cỏ dại và xới đất:

- Cỏ dại trong các bồn gốc cây, trong khu vực cây bụi, cây thảm, cây leo và thảm cỏ được kết hợp nhổ hàng ngày cùng với các công việc chăm sóc, cắt tỉa xới đất cho cây trồng.

- Việc xới đất cũng rất tốt cho quá trình sinh trưởng, phát triển của cây, xới đất nhằm phá vỡ đất mặt bị đóng váng, cắt đứt mao mạch, giảm lượng nước bốc hơi, làm cho đất tơi xốp, tạo điều kiện giữ và thấm nước, thấm phân, tạo điều kiện cho các vi sinh vật có ích phát triển.

- Việc xới đất thường được làm 2-4 lần/ năm (tùy từng loại cây, khu vực trồng cây), thời điểm phù hợp nhất để xới đất là trước thời kỳ sinh trưởng phát triển của cây. Xới đất đảm bảo nguyên tắc không làm ảnh hưởng đến hệ rễ của cây trồng.

1.2.8. Phun thuốc trừ sâu bệnh:

- Thuốc trừ sâu bệnh sẽ được thực hiện chính xác theo các hướng dẫn trực tiếp của Nhà sản xuất (sử dụng theo quy định của Nhà nước phù hợp với từng loại bệnh cây trồng (Vd: Rệp sáp, nhện đỏ, Rệp ống

- Thời gian phun thuốc: Thời gian thích hợp để phun thuốc là vào chiều mát hoặc thời tiết dịu mát, tuyệt đối không phun thuốc khi trời nắng nóng gay gắt.

1.2.9. Công tác vệ sinh:

- Vệ sinh sạch rác do hoạt động duy tu cây xanh tạo ra ngay sau khi kết thúc công việc hàng ngày.

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/9/2024

Lần ban hành: 02

- Vệ sinh sạch rác khu đô thị theo từng lần lặp, thu gom chuyển về khu tập kết và vận chuyển rác về nơi xử lý (áp dụng cho những Hợp đồng có nội dung Vệ sinh môi trường đô thị).

- Vệ sinh sạch rác phát sinh, thu gom chuyển về khu tập kết và vận chuyển rác về nơi xử lý hàng ngày.

2. ĐỊNH MỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP QUY ĐỊNH ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CHĂM SÓC, BẢO DƯỠNG CẢNH QUAN CÂY XANH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG KHU ĐÔ THỊ:

2.1. Định mức và phương pháp đánh giá, nghiệm thu công tác chăm sóc, bảo dưỡng và bảo hành cảnh quan cây xanh và vệ sinh môi trường đô thị:

2.1.1. Cây lớn:

- Tỷ lệ phần trăm sẽ được tính theo số lượng cây bị vấn đề (bị sâu bệnh/Cây phát triển kém/Cây chưa cắt tỉa/Cây thiếu nước tưới/Cây chưa xới xáo làm tơi đất...): $\% = x/y * 100$

Trong đó: x là số lượng cây bóng mát bị vấn đề; y là tổng số lượng cây bóng mát

2.1.1.1. Phòng trừ sâu bệnh:

a) 100% (cấp độ 1):

Số lượng cây bị sâu bệnh <4% tổng số cây bảo trì.

b) 90% (cấp độ 2):

Số lượng cây bị sâu bệnh 4- 7,9% tổng số cây bảo trì.

c) 80% (cấp độ 3):

Số lượng cây bị sâu bệnh 8- 11,9% tổng số cây bảo trì.

d) 70% (cấp độ 4):

Số lượng cây bị sâu bệnh 12- 15,9% tổng số cây bảo trì.

e) 60% (cấp độ 5):

Số lượng cây bị sâu bệnh 16- 19,9% tổng số cây bảo trì.

f) 50% (cấp độ 6):

Số lượng cây bị sâu bệnh 20- 23,9% tổng số cây bảo trì.

g) 0% (cấp độ 7):

Số lượng cây bị sâu bệnh $\geq 24\%$ tổng số cây bảo trì.

2.1.1.2. Cắt tỉa, chống cây, gỡ bỏ ký sinh:

a) 100% (cấp độ 1):

Số lượng cây có cành nhánh khô, chồi bất định, có cây ký sinh, cành nhánh mất cân đối, cành nhánh vươn quá dài so với thân chính, cây bị nghiêng <4% tổng số cây.

b) 90% (cấp độ 1):

Số lượng cây có cành nhánh khô, chồi bất định, có cây ký sinh, cành nhánh mất cân đối, cành nhánh vươn quá dài so với thân chính, cây bị nghiêng 4- 7,9% tổng số cây.

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01.10.2024

Lần ban hành: 02

c) 80% (cấp độ 3):

Số lượng cây có cành nhánh khô, chồi bất định, có cây ký sinh, cành nhánh mất cân đối, cành nhánh vươn quá dài so với thân chính, cây bị nghiêng 8- 11,9% tổng số cây.

d) 70% (cấp độ 4):

Số lượng cây có cành nhánh khô, chồi bất định, có cây ký sinh, cành nhánh mất cân đối, cành nhánh vươn quá dài so với thân chính, cây bị nghiêng 12- 15,9% tổng số cây.

e) 60% (cấp độ 5):

Số lượng cây có cành nhánh khô, chồi bất định, có cây ký sinh, cành nhánh mất cân đối, cành nhánh vươn quá dài so với thân chính, cây bị nghiêng 16- 19,9% tổng số cây.

f) 50% (cấp độ 6):

Số lượng cây có cành nhánh khô, chồi bất định, có cây ký sinh, cành nhánh mất cân đối, cành nhánh vươn quá dài so với thân chính, cây bị nghiêng 20- 23,9% tổng số cây.

g) 0% (cấp độ 7):

Số lượng cây có cành nhánh khô, chồi bất định, có cây ký sinh, cành nhánh mất cân đối, cành nhánh vươn quá dài so với thân chính, cây bị nghiêng $\geq 24\%$ tổng số cây.

2.1.1.3. Bón phân

a) 100% (cấp độ 1):

- + Bón > 90% lượng phân yêu cầu.
- + Số lượng cây sinh trưởng yếu < 4% tổng số cây.

b) 90% (cấp độ 2):

- + Bón 80- 89% lượng phân yêu cầu.
- + Số lượng cây sinh trưởng yếu 4- 7,9% tổng số cây.

c) 80% (cấp độ 3):

- + Bón 70- 79% lượng phân yêu cầu.
- + Số lượng cây sinh trưởng yếu 8- 11,9% tổng số cây.

d) 70% (cấp độ 4):

- + Bón 60- 69% lượng phân yêu cầu.
- + Số lượng cây sinh trưởng yếu 12- 15,9% tổng số cây.

e) 60% (cấp độ 5):

- + Bón 50- 59% lượng phân yêu cầu.
- + Số lượng cây sinh trưởng yếu 16- 19,9% tổng số cây.

f) 50% (cấp độ 6):

- + Bón 40- 49% lượng phân yêu cầu.
- + Số lượng cây sinh trưởng yếu 20- 23,9% tổng số cây.

g) 0% (cấp độ 7):

- + Bón < 40% lượng phân yêu cầu.
- + Số lượng cây sinh trưởng yếu $\geq 24\%$ tổng số cây.

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/6/2024

Lần ban hành: 02

2.1.1.4. Tưới nước:

a) 100% (cấp độ 1):

- + Số lượng cây bị vàng, khô, cháy lá < 4% tổng số cây.
- + Tỷ lệ % vàng, khô lá trên mỗi cây < 10%.

b) 90% (cấp độ 2):

- + Số lượng cây bị vàng, khô, cháy lá 4- 7,9% tổng số cây.
- + Tỷ lệ % vàng, khô lá trên mỗi cây 10- 19%.

c) 80% (cấp độ 3):

- + Số lượng cây bị vàng, khô, cháy lá 8- 11,9% tổng số cây.
- + Tỷ lệ % vàng, khô lá trên mỗi cây 20- 29%.

d) 70% (cấp độ 4):

- + Số lượng cây bị vàng, khô, cháy lá 12- 15,9% tổng số cây.
- + Tỷ lệ % vàng, khô lá trên mỗi cây 30- 39%.

e) 60% (cấp độ 5):

- + Số lượng cây bị vàng, khô, cháy lá 16- 19,9% tổng số cây.
- + Tỷ lệ % vàng, khô lá trên mỗi cây 40- 49%.

f) 50% (cấp độ 6):

- + Số lượng cây bị vàng, khô, cháy lá 20- 23,9% tổng số cây.
- + Tỷ lệ % vàng, khô lá trên mỗi cây 50- 59%.

g) 0% (cấp độ 7):

- + Số lượng cây bị vàng, khô, cháy lá \geq 24% tổng số cây.
- + Tỷ lệ % vàng, khô lá trên mỗi cây \geq 60%.

2.1.1.5. Làm bồn, xới đất xung quanh gốc cây:

a) 100% (cấp độ 1):

- + Số lượng cây chưa làm bồn, xới đất < 4% tổng số cây.

b) 90% (cấp độ 2):

- + Số lượng cây chưa làm bồn, xới đất 4- 7,9% tổng số cây.

c) 80% (cấp độ 3):

- + Số lượng cây chưa làm bồn, xới đất 8- 11,9% tổng số cây.

d) 70% (cấp độ 4):

- + Số lượng cây chưa làm bồn, xới đất 12- 15,9% tổng số cây.

e) 60% (cấp độ 5):

- + Số lượng cây chưa làm bồn, xới đất 16- 19,9% tổng số cây.

f) 50% (cấp độ 6):

- + Số lượng cây chưa làm bồn, xới đất 20- 23,9% tổng số cây.

g) 0% (cấp độ 7):

- + Số lượng cây chưa làm bồn, xới đất \geq 24% tổng số cây.

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/8/2024

Lần ban hành: 02

2.1.1.6. Thay thế cây sinh trưởng kém không có khả năng phục hồi, cây chết

- Những cây bị chết hoặc không có khả năng phục hồi (cây sinh trưởng yếu trong thời gian dài) cần phải thay thế. Cây thay thế phải có kích thước, quy cách tương đương với cây ở thời điểm bị chết.

- Trong thời gian 8-10 ngày từ khi nhận được văn bản yêu cầu thay thế của Bên A, Bên B có trách nhiệm phải thay thế. Nếu sau thời gian này, Bên A sẽ gửi một văn bản yêu cầu lần thứ 2 và nếu sau thời hạn này Bên B vẫn chưa thực hiện mà không có lý do chính đáng thì Bên A sẽ gọi đơn vị thứ ba tiến hành thực hiện và mọi chi phí sẽ do Bên B chịu.

2.1.1.7. Quét vôi gốc cây: $h=1m$ (tính từ sát gốc lên) tiến hành 1 lần/năm, thời gian theo yêu cầu của giám sát. Nếu không thực hiện sẽ bị trừ 50% tổng giá trị bảo trì trong 1 tháng, số lượng cây không thực hiện Z% thì số tiền bị trừ là: $Z \times 50\%$ tổng giá trị bảo trì trong 1 tháng.

2.1.2. Cây bụi, cây thảm, cây viền:

- Tỷ lệ phần trăm sẽ được tính theo diện tích cây bị vấn đề: $\% = x/y \times 100$

Trong đó: x là diện tích cây bị vấn đề; y là tổng diện tích

2.1.2.1. Phòng trừ sâu bệnh:

a) 100% (cấp độ 1):

+ số diện tích bị sâu bệnh $< 2,5\%$ tổng diện tích bảo trì.

b) 90% (cấp độ 2):

+ số diện tích bị sâu bệnh 4-7,9% tổng diện tích bảo trì.

c) 80% (cấp độ 3):

+ số diện tích bị sâu bệnh 8-11,9% tổng diện tích bảo trì.

d) 70% (cấp độ 4):

+ số diện tích bị sâu bệnh 12-15,9% tổng diện tích bảo trì.

e) 60% (cấp độ 5):

+ số diện tích bị sâu bệnh 16-19,9% tổng diện tích bảo trì.

f) 50% (cấp độ 6):

+ số diện tích bị sâu bệnh 20-23,9% tổng diện tích bảo trì.

g) 0% (cấp độ 7):

+ số diện tích bị sâu bệnh $\geq 24\%$ tổng diện tích bảo trì.

2.1.2.2. Cắt tỉa:

a) 100% (cấp độ 1):

+ số diện tích có cành nhánh khô, cành nhánh mất cân đối, vươn quá dài so với tổng thể của cụm hoa, cây bụi $< 4\%$ tổng số diện tích.

b) 90% (cấp độ 2):

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/6/2024

Lần ban hành: 02

+ số diện tích có cành nhánh khô, cành nhánh mất cân đối, vuron quá dài so với tổng thể của cụm hoa, cây bụi nghiêng 4-7.9% tổng số diện tích.

c) 80% (cấp độ 3):

+ số diện tích có cành nhánh khô, cành nhánh mất cân đối, vuron quá dài so với tổng thể của cụm hoa, cây bụi 8-11.9% tổng số diện tích.

d) 70% (cấp độ 4):

+ số diện tích có cành nhánh khô, cành nhánh mất cân đối, vuron quá dài so với tổng thể của cụm hoa, cây bụi 12-15.9% tổng số diện tích.

e) 60% (cấp độ 5):

+ số diện tích có cành nhánh khô, cành nhánh mất cân đối, vuron quá dài so với tổng thể của cụm hoa, cây bụi 16-19.9% tổng số diện tích.

f) 50% (cấp độ 6):

+ số diện tích có cành nhánh khô, cành nhánh mất cân đối, vuron quá dài so với tổng thể của cụm hoa, cây bụi 20-23.9% tổng số diện tích.

g) 0% (cấp độ 7):

+ số diện tích có cành nhánh khô, cành nhánh mất cân đối, vuron quá dài so với tổng thể của cụm hoa, cây bụi $\geq 24\%$ tổng số diện tích.

2.1.2.3. Bón phân:

a) 100% (cấp độ 1):

+ bón >90% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cây sinh trưởng yếu <4% tổng diện tích.

b) 90% (cấp độ 2):

+ bón 80-89% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cây sinh trưởng yếu 4-7.9% tổng diện tích.

c) 80% (cấp độ 3):

+ bón 70-79% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cây sinh trưởng yếu 8-11.9% tổng diện tích.

d) 70% (cấp độ 4):

+ bón 60-69% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cây sinh trưởng yếu 12-15.9% tổng diện tích.

e) 60% (cấp độ 5):

+ bón 50-59% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cây sinh trưởng yếu 16-19.9% tổng diện tích.

f) 50% (cấp độ 6):

+ bón 40-49% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cây sinh trưởng yếu 20-23.9% tổng diện tích.

g) 0% (cấp độ 7):

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/6/2024

Lần ban hành: 02

+ bón <40% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cây sinh trưởng yếu $\geq 24\%$ tổng diện tích.

2.1.2.4. Tưới nước:

a) 100% (cấp độ 1):

+ số diện tích bị vàng, khô lá < 2.5% tổng số cây bảo trì.

b) 90% (cấp độ 2):

+ số diện tích bị vàng, khô lá 4-7.9% tổng số cây bảo trì.

c) 80% (cấp độ 3):

+ số diện tích bị vàng, khô lá 8-11.9% tổng số cây bảo trì.

d) 70% (cấp độ 4):

+ số diện tích bị vàng, khô lá 12-15.9% tổng số cây bảo trì.

e) 60% (cấp độ 5):

+ số diện tích bị vàng, khô lá 16-19.9% tổng số cây bảo trì.

f) 50% (cấp độ 6):

+ số diện tích bị vàng, khô lá 20-23.9% tổng số cây bảo trì.

g) 0% (cấp độ 7):

+ số diện tích bị vàng, khô lá $\geq 24\%$ tổng số cây bảo trì.

+ tỉ lệ % vàng, khô lá trên cây $\geq 60\%$.

2.1.2.5. Nhỏ cỏ, dọn vệ sinh trong bồn hoa:

a) 100% (cấp độ 1):

+ số diện tích chưa nhỏ cỏ dại, dọn vệ sinh trong bồn <4% tổng diện tích.

b) 90% (cấp độ 2):

+ số diện tích chưa nhỏ cỏ dại, dọn vệ sinh trong bồn 4-7.9% tổng diện tích.

c) 80% (cấp độ 3):

+ số diện tích chưa nhỏ cỏ dại, dọn vệ sinh trong bồn 8-11.9% tổng diện tích.

d) 70% (cấp độ 4):

+ số diện tích chưa nhỏ cỏ dại, dọn vệ sinh trong bồn 12-15.9% tổng diện tích.

e) 60% (cấp độ 5):

+ số diện tích chưa nhỏ cỏ dại, dọn vệ sinh trong bồn 16-19.9% tổng diện tích.

f) 50% (cấp độ 6):

+ số diện tích chưa nhỏ cỏ dại, dọn vệ sinh trong bồn 20-23.9% tổng diện tích.

g) 0% (cấp độ 7):

+ số diện tích chưa nhỏ cỏ dại, dọn vệ sinh trong bồn $\geq 24\%$ tổng diện tích.

2.1.2.6. Thay thế cây sinh trưởng kém không có khả năng phục hồi, cây chết:

- Những cây bị chết hoặc không có khả năng phục hồi (cây sinh trưởng yếu trong thời gian dài) cần phải thay thế, có thể phải thay thế cả bồn hoa để đảm bảo tính thẩm mỹ. Cây thay thế phải có kích thước, quy cách tương đương với cây ở thời điểm bị chết.

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.

K



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 07.1.6.2014

Lần ban hành: 02

- Trong thời gian 8-10 ngày từ khi nhận được văn bản yêu cầu thay thế của Bên A, Bên B có trách nhiệm phải thay thế. Nếu sau thời gian này, Bên A sẽ gửi một văn bản yêu cầu lần thứ 2 và nếu sau thời hạn này Bên B vẫn chưa thực hiện mà không có lý do chính đáng thì Bên A sẽ gọi đơn vị thứ ba tiến hành thực hiện và mọi chi phí sẽ do Bên B chịu.

2.1.3. Cỏ:

2.1.3.1. Phòng trừ sâu bệnh:

a) 100% (cấp độ 1):

+ số diện tích bị nấm, bệnh < 2.5% tổng diện tích bảo trì.

b) 90% (cấp độ 2):

+ số diện tích bị nấm, bệnh 4-7.9% tổng diện tích bảo trì.

c) 80% (cấp độ 3):

+ số diện tích bị nấm, bệnh 8-11.9% tổng diện tích bảo trì.

d) 70% (cấp độ 4):

+ số diện tích bị nấm, bệnh 12-15.9% tổng diện tích bảo trì.

e) 60% (cấp độ 5):

+ số diện tích bị nấm, bệnh 16-19.9% tổng diện tích bảo trì.

f) 50% (cấp độ 6):

+ số diện tích bị nấm, bệnh 20-23.9% tổng diện tích bảo trì.

g) 0% (cấp độ 7):

+ số diện tích bị nấm, bệnh $\geq 24\%$ tổng diện tích bảo trì.

2.1.3.2. Cát, chặt lẽ cỏ

a) 100% (cấp độ 1):

+ số diện tích có chiều cao cỏ vượt quá chiều cao quy định, chưa chặt lẽ < 4% tổng số diện tích.

b) 90% (cấp độ 2):

+ số diện tích có chiều cao cỏ vượt quá chiều cao quy định, chưa chặt lẽ 4-7.9% tổng số diện tích.

c) 80% (cấp độ 3):

+ số diện tích có chiều cao cỏ vượt quá chiều cao quy định, chưa chặt lẽ 8-11.9% tổng số diện tích.

d) 70% (cấp độ 4):

+ số diện tích có chiều cao cỏ vượt quá chiều cao quy định, chưa chặt lẽ 12-15.9% tổng số diện tích.

e) 60% (cấp độ 5):

+ số diện tích có chiều cao cỏ vượt quá chiều cao quy định, chưa chặt lẽ 16-19.9% tổng số diện tích.

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.

**TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU**

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/06/2024

Lần ban hành: 02

f) 50% (cấp độ 6):

+ số diện tích có chiều cao cỏ vượt quá chiều cao quy định, chưa chặt lè 20-23.9% tổng số diện tích.

g) 0% (cấp độ 7):

+ số diện tích có chiều cao cỏ vượt quá chiều cao quy định, chưa chặt lè $\geq 24\%$ tổng số diện tích.

2.1.3.3 Bón phân:**a) 100% (cấp độ 1):**

+ bón $>90\%$ lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cỏ sinh trưởng yếu $<4\%$ tổng diện tích.

b) 90% (cấp độ 2):

+ bón 80-89% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cỏ sinh trưởng yếu 4-7.9% tổng diện tích.

c) 80% (cấp độ 3):

+ bón 70-79% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cỏ sinh trưởng yếu 8-11.9% tổng diện tích.

d) 70% (cấp độ 4):

+ bón 60-69% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cỏ sinh trưởng yếu 12-15.9% tổng diện tích.

e) 60% (cấp độ 5):

+ bón 50-59% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cỏ sinh trưởng yếu 16-19.9% tổng diện tích.

f) 50% (cấp độ 6):

+ bón 40-49% lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cỏ sinh trưởng yếu 20-23.9% tổng diện tích.

g) 0% (cấp độ 7):

+ bón $<40\%$ lượng phân yêu cầu

+ số diện tích cỏ sinh trưởng yếu $\geq 24\%$ tổng diện tích.

* Cỏ sinh trưởng yếu: Cỏ bị vàng, đò lá, khô chết và mật độ che phủ $<95\%$.

2.1.3.4 Trới nước:**a) 100% (cấp độ 1):**

+ số diện tích bị vàng, khô lá $< 2.5\%$ tổng diện tích.

b) 90% (cấp độ 2):

+ số diện tích bị vàng, khô lá 4-7.9% tổng diện tích.

c) 80% (cấp độ 3):

+ số diện tích bị vàng, khô lá 8-11.9% tổng diện tích.

d) 70% (cấp độ 4):

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.

7



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 07/6/2024

Lần ban hành: 02

+ số diện tích bị vàng, khô lá 12-15.9% tổng diện tích.

e) 60% (cấp độ 5):

+ số diện tích bị vàng, khô lá 16-19.9% tổng diện tích.

f) 50% (cấp độ 6):

+ số diện tích bị vàng, khô lá 20-23.9% tổng diện tích.

g) 0% (cấp độ 7):

+ số diện tích bị vàng, khô lá $\geq 24\%$ tổng diện tích.

2.1.3.5. Thay thế cỏ sinh trưởng kém không có khả năng phục hồi, cỏ chết:

- Những mảng cỏ bị chết hoặc không có khả năng phục hồi (cỏ sinh trưởng yếu trong thời gian dài) cần phải thay thế, có thể phải thay thế cả bồn hoa để đảm bảo tính thẩm mỹ. Cỏ thay thế phải có kích thước, quy cách tương đương với mảng cỏ ở thời điểm bị chết.

- Trong thời gian 8-10 ngày từ khi nhận được văn bản yêu cầu thay thế của

- Bên A, Bên B có trách nhiệm phải thay thế. Nếu sau thời gian này, Bên A sẽ gửi một văn bản yêu cầu lần thứ 2 và nếu sau thời hạn này Bên B vẫn chưa thực hiện mà không có lý do chính đáng thì Bên A sẽ gọi đơn vị thứ ba tiến hành thực hiện và mọi chi phí sẽ do Bên B chịu.

2.1.4. Vệ sinh:

Kiểm tra dựa theo kế hoạch thực hiện công việc hàng ngày của Nhà thầu trình Chủ đầu tư đầu mỗi tháng (hoặc theo tuần nếu có điều chỉnh cập nhật từ nhà thầu nhưng vẫn đảm bảo 30 lần lặp chia đều mỗi tháng)

a) 100% (cấp độ 1):

+ số lần không đạt yêu cầu ≤ 1 lần/tháng (lặp 30 lần trên 1 tháng).

b) 80% (cấp độ 2):

+ số lần không đạt yêu cầu 2 lần/tháng (lặp 30 lần trên 1 tháng).

c) 60% (cấp độ 3):

+ số lần không đạt yêu cầu 3 lần/tháng (lặp 30 lần trên 1 tháng).

d) 0% (cấp độ 4):

+ số ngày không đạt yêu cầu 4 lần/tháng (lặp 30 lần trên 1 tháng).

2.2. Quy định chăm sóc, bảo dưỡng và bảo hành cảnh quan cây xanh, vệ sinh môi trường đô thị và đánh giá, nghiệm thu:

- Mỗi tháng sẽ tiến hành kiểm tra, đánh giá 2 lần vào giữa và cuối tháng, giá trị thanh toán dựa theo tỉ lệ phần trăm đạt được trong tháng đó (trung bình cộng của các đợt đánh giá).

- Bên A sẽ kiểm tra hằng ngày và gửi cho Bên B biên bản nhắc nhở các công việc tồn đọng lần thứ 1. Sau thời hạn của biên bản lần thứ 1 Bên B vẫn chưa tiến hành khắc phục, Bên A sẽ tiến hành lập biên bản lần thứ 2 và sẽ trừ 20% tổng giá trị bảo trì của hạng mục vi phạm theo biên bản. Nếu trùng với thời gian tiến hành kiểm tra, đánh giá thì % bị trừ do vi phạm sẽ tính

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/01/2024

Lần ban hành: 02

theo mức cao nhất. Nếu sau thời hạn của biên bản lần thứ 2, Bên B vẫn chưa khắc phục thì ngoài việc bị trừ % Bên B còn phải chịu tất cả mọi chi phí liên quan đến việc khắc phục những tồn đọng trong biên bản cho đơn vị khác mà Bên A chỉ định làm.

- Việc bón phân, xử lý sâu bệnh phải được báo trước cho giám sát Bên A tiến hành kiểm tra trước và trong khi làm, nếu không có sự kiểm tra và xác nhận của giám sát Bên A thì công việc đó coi như chưa được thực hiện. Các loại thuốc sử dụng phải nằm trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật cho phép sử dụng của Việt Nam.

- Cây bị sâu, bệnh, sinh trưởng kém mà thời gian phục hồi quá dài, Bên B bắt buộc phải thay thế lại những cây này để đảm bảo mỹ quan chung.

- Bên B có trách nhiệm vận chuyển, xử lý đúng quy định tất cả các loại rác thải trong quá trình bảo dưỡng.

- Bên B đảm bảo thường xuyên, cố định ít nhất 01 giám sát theo dõi và xử lý mọi tình huống.

- Công nhân thi công phải mặc đồng phục của công ty. Phải trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân.

- Gửi kế hoạch bảo trì hàng tuần trước 3 ngày cho Bên A, và gửi báo cáo nội dung công việc hằng ngày.

- Luôn đảm bảo số lượng công nhân mà Bên B đã lập kế hoạch và gửi cho Bên A.

- Đảm bảo luôn có người để xử lý những tình huống khẩn cấp trong và ngoài giờ làm việc (cây bị tét nhánh, lật đổ, sự cố về điện, hệ thống tưới ... mà Bên B có trách nhiệm liên quan).

3. BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ:

- Một tháng kiểm tra 02 (hai) lần vào giữa tháng và cuối tháng. Giá trị thanh toán dựa theo tỷ lệ phần trăm (%) trung bình đạt được. (Có biểu mẫu đánh giá chất lượng kèm theo).

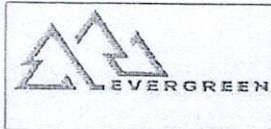
4. BIÊN BẢN KIỂM TRA CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY:

- Ngoài 02 (hai) lần kiểm tra chính, Bên A sẽ kiểm tra hàng ngày và có biên bản nhắc nhở công việc. (Có biểu mẫu check list kiểm tra công việc hàng ngày kèm theo)

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.

✍

**TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU**

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 07/6/2024

Lần ban hành: 02

BẢNG ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CÔNG VIỆC

(Thời gian: ngày.... tháng.... năm)

Cây bóng mát	Chất lượng hoàn thành							Ghi chú
	100%	90%	80%	70%	60%	50%	0%	
1. Phòng trừ sâu bệnh hại								
2. Cắt tỉa								
3. Bón phân								
4. Tưới nước								
5. Làm bồn xới đất								
6. Thay thế cây sinh trưởng kém không có khả năng phục hồi								
7. Xới đất								

Cây bụi, cây thảm, cây viền	Chất lượng hoàn thành							Ghi chú
	100%	90%	80%	70%	60%	50%	0%	
1. Phòng trừ sâu bệnh hại								
2. Cắt tỉa								
3. Bón phân								
4. Tưới nước								
5. Nhỏ cỏ dại								
6. Thay thế cây sinh trưởng kém không có khả năng phục hồi								
7. Xới đất								

Cỏ	Chất lượng hoàn thành							Ghi chú
	100%	90%	80%	70%	60%	50%	0%	
1. Phòng trừ sâu bệnh hại								
2. Cắt chặt lê cỏ, nhỏ cỏ dại								
3. Bón phân								
4. Tưới nước								
5. Xới đất								
6. Nhỏ cỏ dại								
7. Thay thế những khu vực sinh chết, trưởng kém, không có khả năng phục hồi								

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.

**TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU**

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 01/6/2014

Lần ban hành: 02

Vệ sinh	Chất lượng hoàn thành							Ghi chú
	100%	90%	80%	70%	60%	50%	0%	
1. Vệ sinh rác cắt cỏ, cây bụi, cây, lá khô ở các khu vực								
2. Vệ sinh hệ phố								
3. Vệ sinh lòng đường								
4. Thu gom rác, vận chuyển về nơi tập kết và xử lý								
5. Vệ sinh rác sinh phát sinh								

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.



TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU

Mã tài liệu: EVG.QT01.PL01

Ngày hiệu lực: 07.16.2024

Lần ban hành: 02

BIÊN BẢN KIỂM TRA CÔNG VIỆC HÀNG NGÀY

(Thời gian: Tháng.... Năm)

CÔNG VIỆC/ NGÀY	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	Ghi chú	
Thời tiết																																	
Cây bóng mát- Phòng trừ sâu bệnh hại																																	
Cây bóng mát- Cắt tỉa																																	
Cây bóng mát- Bón phân																																	
Cây bóng mát- Tưới nước																																	
Cây bóng mát- Làm bồn xới đất																																	
Cây bóng mát- Thay thế cây sinh trưởng kém không có khả năng phục hồi																																	
Cây bụi, thảm, viên- Phòng trừ sâu bệnh hại																																	
Cây bụi, thảm, viên- Cắt tỉa																																	

Phạm vi lưu hành: Nội bộ

Tài liệu này là tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng đô thị Evergreen, mọi hành vi truy cập trái phép, đánh cắp thông tin trong tài liệu này sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ HÀNG RÀO LÔ ĐẤT GIÁP MG-02, MG-03

ĐỊA ĐIỂM: KĐT DƯƠNG NỘI - HÀ ĐÔNG - HÀ NỘI

HÀ NỘI - 2024

11/05/2024 10:00 AM

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG

BẢN VẼ THIẾT KẾ HÀNG RÀO LÔ ĐẤT GIÁP MG-02, MG-03

ĐỊA ĐIỂM: KĐT DƯƠNG NỘI - HÀ ĐÔNG - HÀ NỘI

BAN QUẢN LÝ THIẾT KẾ

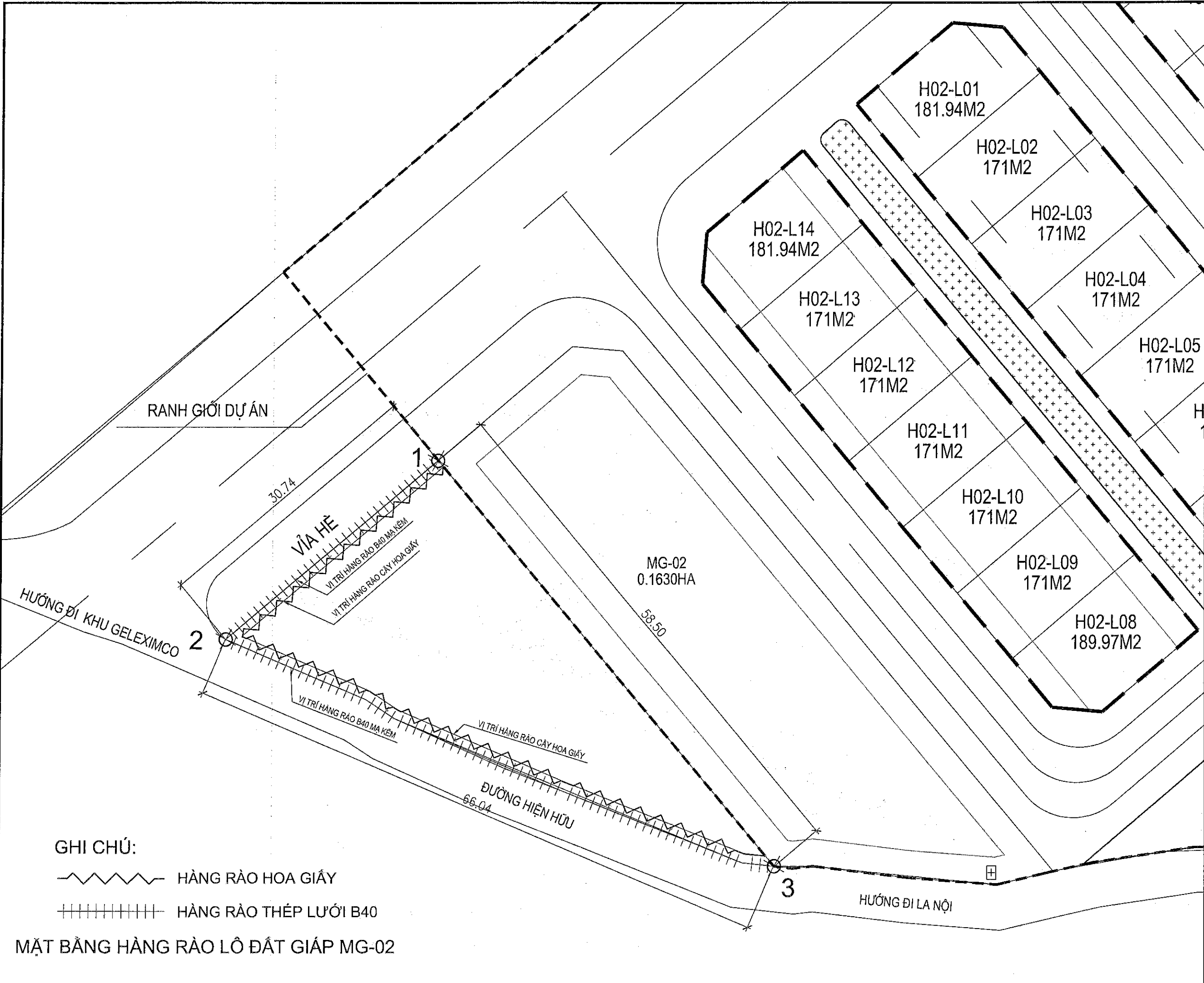

Hoàng Anh Dũng

BAN LÃNH ĐẠO TẬP ĐOÀN



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Vinh

HÀ NỘI - 2024

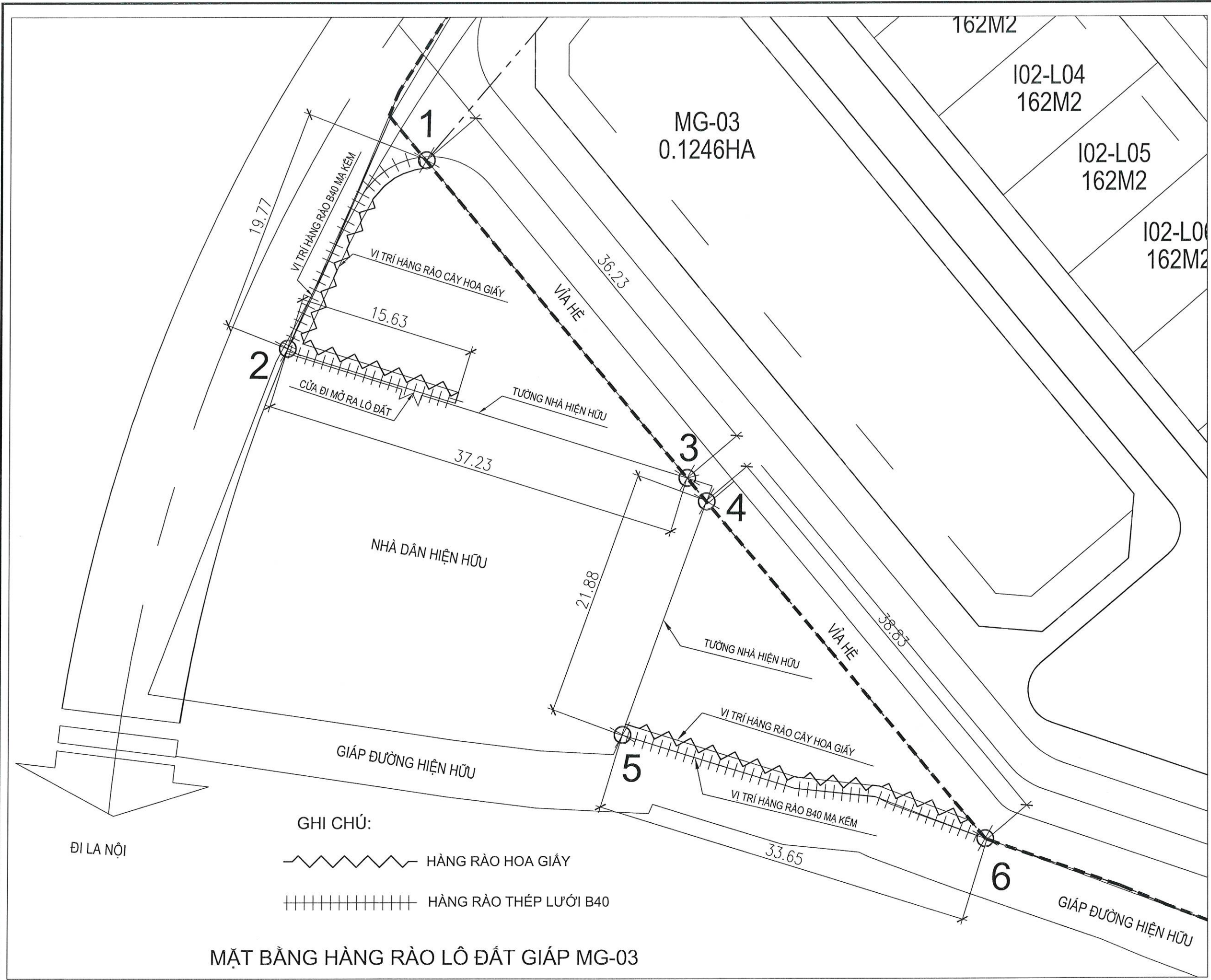


GHI CHÚ	
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG HÀ NỘI	
BAN QUẢN LÝ THIẾT KẾ	
ĐỊA CHỈ: P. 512 TẦNG 5 TÒA NHÀ NAM CƯỜNG TÔ HỮU, LA KHÊ, HÀ ĐÔNG, HÀ NỘI	
THỰC HIỆN	
NGUYỄN TUẤN NAM	<i>[Signature]</i>
TRƯỞNG BAN	
HOÀNG ANH DŨNG	
PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO	
DỰ ÁN	
KHU ĐTM DƯƠNG NỘI	
HẠNG MỤC	
THIẾT KẾ HẠNG RÀO	
TÊN BẢN VẼ	
HẠNG RÀO LÔ ĐẤT GẦN MG-02	
GIAI ĐOẠN THIẾT KẾ	
THIẾT KẾ THI CÔNG	
TỶ LỆ	SỐ HIỆU
NGÀY PHÁT HÀNH	KT:01

GHI CHÚ:

- HÀNG RÀO HOA GIẤY
- HÀNG RÀO THÉP LƯỚI B40

MẶT BẰNG HÀNG RÀO LÔ ĐẤT GIÁP MG-02



GHI CHÚ:

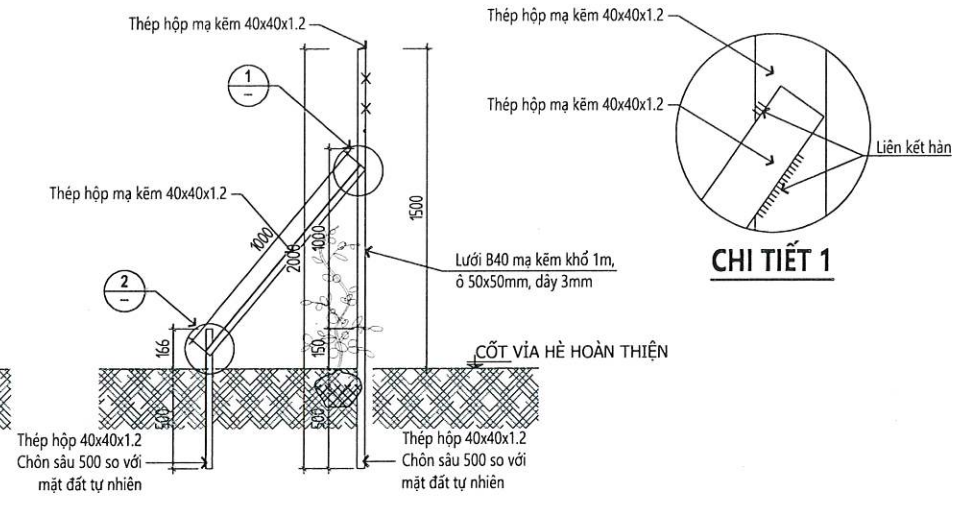
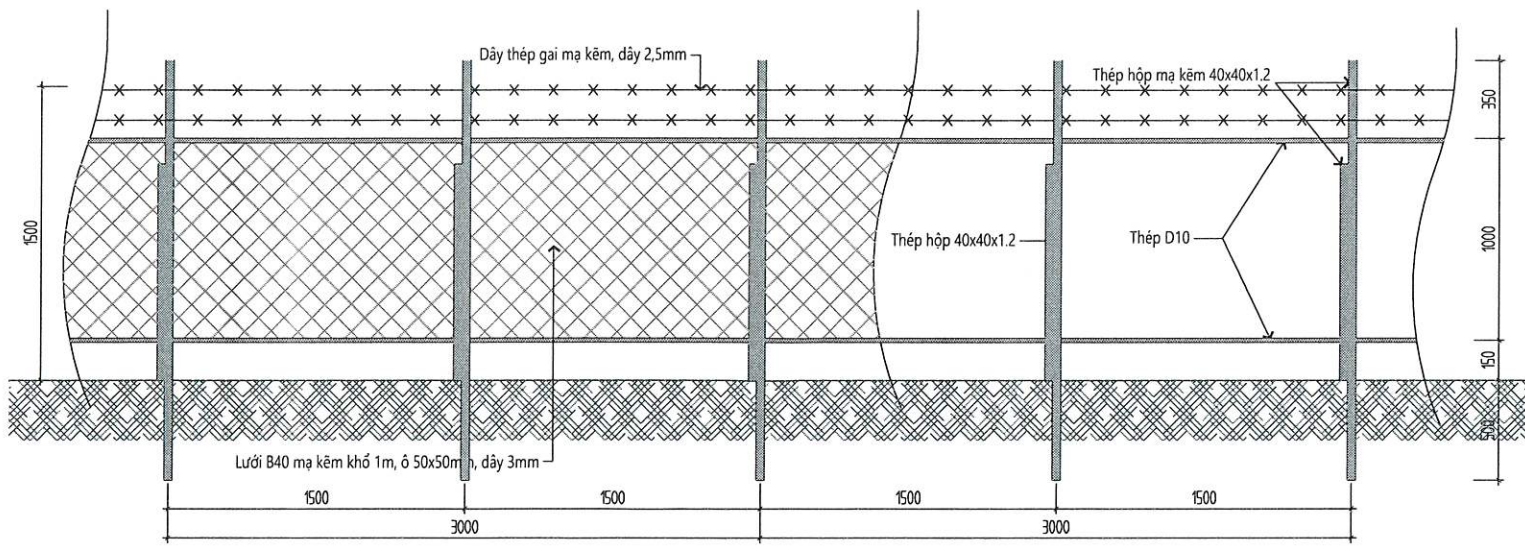
~~~~~ HÀNG RÀO HOA GIẤY

+++++ HÀNG RÀO THÉP LƯỚI B40

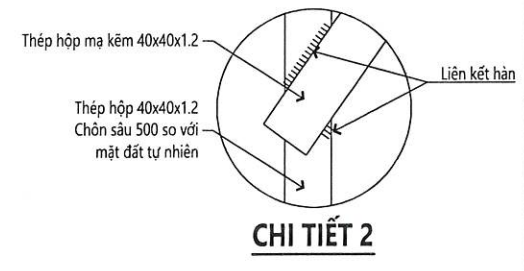
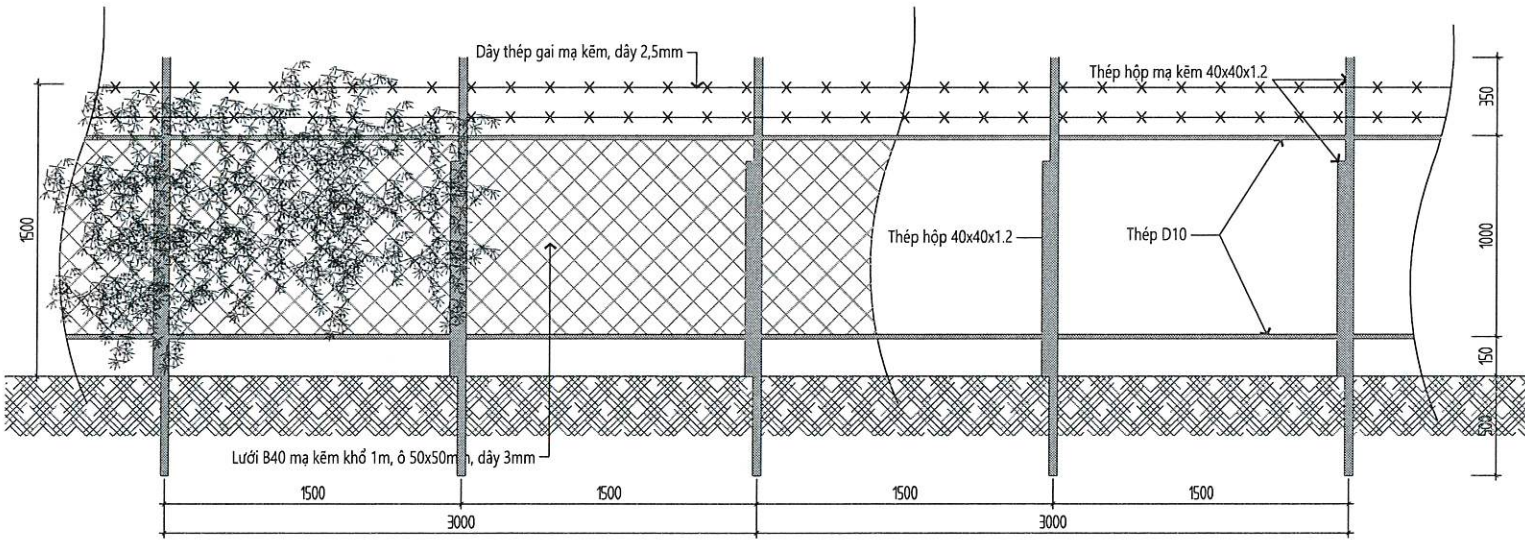
MẶT BẰNG HÀNG RÀO LỘ ĐẤT GIÁP MG-03

|                                                                             |                            |
|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| GHI CHÚ                                                                     |                            |
| CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN<br>NAM CƯỜNG HÀ NỘI                                |                            |
| BAN QUẢN LÝ THIẾT KẾ                                                        |                            |
| ĐỊA CHỈ: P. 512 TẦNG 5 TÒA NHÀ NAM CƯỜNG<br>TỔ HỮU, LA KHÉ, HÀ ĐÔNG, HÀ NỘI |                            |
| THỰC HIỆN                                                                   | <i>Quang</i>               |
| NGUYỄN TUẤN NAM                                                             |                            |
| TRƯỞNG BAN                                                                  |                            |
| HOÀNG ANH DŨNG                                                              |                            |
| PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO                                                      |                            |
| DỰ ÁN                                                                       |                            |
| KHU ĐTM DƯƠNG NỘI                                                           |                            |
| HẠNG MỤC                                                                    | THIẾT KẾ<br>HÀNG RÀO       |
| TÊN BẢN VẼ                                                                  | HÀNG RÀO LỘ ĐẤT GIÁP MG-02 |
| GIAI ĐOẠN THIẾT KẾ                                                          |                            |
| THIẾT KẾ THI CÔNG                                                           |                            |
| TỶ LỆ                                                                       | SỐ HIỆU                    |
| NGÀY PHÁT HÀNH                                                              | KT:01                      |





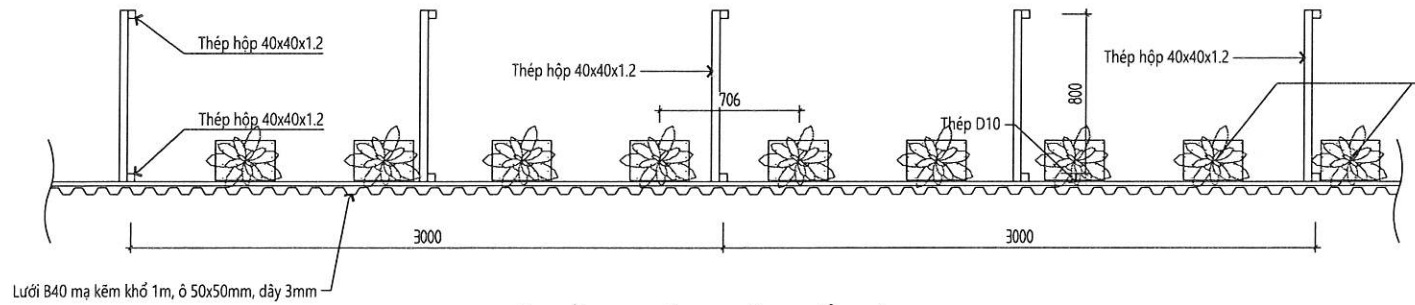
**MẶT CẮT NGANG**



**MẶT ĐỨNG TƯỜNG RÀO ĐIỂN HÌNH**

**GHI CHÚ:**

- LIÊN KẾT CÁC CẤU KIỆN BẰNG LIÊN KẾT HÀN ĐƯỜNG HẸN BẰNG CHIỀU DÂY BẮN THÉP NHỎ NHẤT NHƯNG KHÔNG <3MM, HẸN SUỐT CHIỀU DÀI LIÊN KẾT.
- QUE HÀN N42 HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG.
- CÁC MỐI HẸN ĐƯỢC SƠN CHỐNG GỈ.
- THÉP, CÁC LOẠI LƯỚI THÉP HÀNG RÀO DÙNG THƯƠNG HIỆU VIỆT Ý, VIỆT ÚC, VIỆT NHẬT, HOÀ PHÁT HOA SEN HOẶC LOẠI TƯƠNG ĐƯƠNG ĐẢM BẢO YÊU CẦU THIẾT KẾ, TIÊU CHUẨN XÂY DỰNG VIỆT NAM.
- SƠN SẮT THÉP DÙNG THƯƠNG HIỆU ĐẠI BÀNG, HẢI PHÒNG, HÀ NỘI, BÌNH TÂY.



**MẶT BẰNG TƯỜNG RÀO ĐIỂN HÌNH**

|                                                                          |                    |
|--------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| GHI CHÚ                                                                  |                    |
| CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG HÀ NỘI                                |                    |
| BAN QUẢN LÝ THIẾT KẾ                                                     |                    |
| ĐỊA CHỈ: P. 512 TẦNG 5 TÒA NHÀ NAM CƯỜNG TÔ HỮU, LA KHÉ, HÀ ĐÔNG, HÀ NỘI |                    |
| THỰC HIỆN                                                                |                    |
| NGUYỄN TUẤN NAM                                                          | <i>(Signature)</i> |
| TRƯỞNG BAN                                                               |                    |
| HOÀNG ANH DỪNG                                                           |                    |
| PHÉ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO                                                   |                    |
| DỰ ÁN                                                                    |                    |
| KHU ĐTM DƯƠNG NỘI                                                        |                    |
| HẠNG MỤC                                                                 |                    |
| THIẾT KẾ HÀNG RÀO                                                        |                    |
| TÊN BẢN VẼ                                                               |                    |
| CHI TIẾT HÀNG RÀO ĐIỂN HÌNH                                              |                    |
| GIAI ĐOẠN THIẾT KẾ                                                       |                    |
| THIẾT KẾ THI CÔNG                                                        |                    |
| TỶ LỆ                                                                    | SỐ HIỆU            |
| NGÀY PHÁT HÀNH                                                           | KT:01              |